



TỔNG CÔNG TY SONADEZI
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, P.Bửu Long, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
ĐT: 02513.951771 – 02518.850.784 – 02513.952257 – Fax: 02513.952505
Email: kinhdoanh@sonaenco.com.vn – nhansu@sonaenco.com.vn
Website: www.sonaenco.com.vn

THƯ NGỎ

Kính gửi: Quý cổ đông/Nhà đầu tư sở hữu cổ phiếu SZE

Tổng giám đốc Công ty cổ phần môi trường Sonadezi gửi lời chào chân thành đến Quý cổ đông/Nhà đầu tư đã tin tưởng góp vốn vào Công ty.

Để chuẩn bị cho công tác Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020, Tổng giám đốc công ty có một số thông tin chính gửi Quý cổ đông như sau:

1. Về chương trình đại hội

Đại hội thường niên 2020 là kỳ đại hội hết 5 năm nhiệm kỳ thứ I của Hội đồng quản trị Công ty, ngoài các chương trình như đại hội hàng năm thì năm 2020 có thêm nội dung bầu Thành viên hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ II (2020-2025)

2. Về kết quả kinh doanh năm 2019:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ %
Tổng doanh thu	Triệu đồng	319.077	376.684	118%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	33.009	39.799	120%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	26.533	31.518	119%
Nộp ngân sách (không thuế TNCN)	Triệu đồng	22.852	46.107	202%
Tỷ suất-Lợi nhuận sau thuế/vốn	%	8,5	10,07	118%

Từ kết quả thực hiện của năm 2019 như trên và sau khi trích các quỹ theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019, Công ty dự kiến chia cổ tức bằng 8% (kế hoạch năm 2019 là 7%) tương đương 24 tỷ đồng, lợi nhuận còn lại sau khi phân phối là 7,4 tỷ đồng

3. Về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ %
Tổng doanh thu	Triệu đồng	376.684	398.247	106%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	39.799	40.647	102%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	31.518	32.518	103%
Nộp ngân sách (không thuế TNCN)	Triệu đồng	46.107	29.565	64%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn	%	10,07	10,29	102%
Đầu tư XDCB	Triệu đồng	6.158	262.100	4.256%

Từ kế hoạch của năm 2020 như trên và sau khi trích các quỹ, Công ty dự kiến chia cổ tức bằng 8% tương đương 24 tỷ đồng, lợi nhuận còn lại sau khi phân phối là 7,7 tỷ đồng.

Việc xây dựng các chỉ tiêu đều tăng so với năm 2019 nhằm khuyến khích toàn thể người lao động phát huy hết khả năng bằng nguồn lực hiện có để hoàn thành kế hoạch.

Tuy nhiên, kế hoạch năm 2020 đã được công ty xây dựng từ đầu năm đến nay tình hình diễn biến dịch Covid-19 rất phức tạp có thể tác động đến tình hình kinh doanh của Công ty do vậy kế hoạch này có thể điều chỉnh giảm.

4. Định hướng hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 – 2025

Trong giai đoạn 5 năm tới, Công ty đặt chỉ tiêu tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận để đảm bảo tỷ lệ chi trả cổ tức từ 8%-10%. Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu từ 10%-15%. Để thực hiện mục tiêu trên, Công ty đề ra định hướng hoạt động cho giai đoạn tới là:

- Tập trung phát triển kinh doanh ở 3 bộ phận sản xuất kinh doanh chủ lực của Công ty là: Xí nghiệp Môi trường, Xí nghiệp Dịch vụ Đô thị và Khu xử lý Vĩnh Tân.
- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng Nhà máy xử lý chất thải làm phân Compost và các ô chôn lấp chất thải nhằm phát huy tính hiệu quả việc sử dụng vốn đầu tư.

5. Công tác bầu cử Thành viên hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ II (2020-2025)

Danh sách các thành viên ứng cử, đề cử vào các vị trí nêu trên đã được trình bày tại tờ trình số 221/TTr-SZE-HĐQT Đề nghị Quý cổ đông tham khảo tại website: www.sonaenco.com.vn

Hiện nay do tình hình dịch Covid-19 diễn biến rất phức tạp, Lãnh đạo Nhà nước đã có “Khuyến cáo hạn chế tụ tập đông người...”, để Đại hội được diễn ra thành công và đúng quy định của Pháp luật, Tổng giám đốc công ty khuyến khích Quý cổ đông thực hiện việc Bầu cử, biểu quyết bằng hình thức gửi thư về Đại hội. Công ty cam kết thực hiện việc kiểm phiếu bầu, phiếu biểu quyết công khai nhằm đảm bảo quyền lợi của Quý cổ đông và lưu trữ đúng quy định.

Trên đây là vài nét chính về tình hình Sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019, Kế hoạch năm 2020 chuẩn bị trình tại Đại hội và chương trình chính của Đại hội năm 2020.

Rất mong nhận được sự quan tâm và hỗ trợ từ Quý cổ đông.

Trân trọng!



Trần Anh Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI



**TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2020**

Đồng Nai, ngày 10 tháng 4 năm 2020

DANH MỤC TÀI LIỆU ĐẠI HỘI

1. Chương trình Đại hội
2. Quy chế làm việc của Đại hội.
3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.
4. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019.
5. Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.
6. Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.
7. Tờ trình Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020.
8. Tờ trình chi trả thù lao, tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019 và Kế hoạch năm 2020.
9. Báo cáo v/v kiểm soát hoạt động SXKD năm 2019 tại Công ty CP Môi trường Sonadezi.
10. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.
11. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ I (2015-2020) và định hướng hoạt động nhiệm kỳ II (2020-2025)
12. Báo cáo v/v kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ I (2015-2020) tại Công ty CP Môi trường Sonadezi
13. Tờ trình v/v Thông qua danh sách ứng cử viên bầu vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ II (2020-2025).
14. Thể lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.



CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Ngày 10 tháng 04 năm 2020

Địa điểm: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, P. Bửu Long, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Thời gian	Nội dung
8g00 – 8g30	Đón tiếp đại biểu; Cổ đông Đăng ký danh sách cổ đông tham dự; Phát tài liệu
	Khai mạc
8g30-8g40	Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, thành phần tham dự
8g40-8g45	Báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện tiến hành Đại hội.
8g45-9g00	- Thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký - Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu - Thông qua chương trình họp - Thông qua quy chế làm việc của buổi họp
	Nội dung chính
9g00-10g00	Phần 1:
	- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.
	- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019.
	- Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.
	- Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019
	- Tờ trình Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020.
	-Tờ trình chi trả thù lao, tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019 và Kế hoạch năm 2020.
	- Báo cáo v/v kiểm soát hoạt động SXKD năm 2019 tại Công ty CP Môi trường Sonadezi.
	- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.
	Phần 2:
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ I (2015-2020) và định hướng hoạt động nhiệm kỳ II (2020-2025).	
- Báo cáo v/v kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ I (2015-2020) tại Công ty CP Môi trường Sonadezi	
- Đại hội Thảo luận, đóng góp ý kiến.	
- Biểu quyết thông qua các nội dung đã trình tại cuộc họp.	
- Công tác nhân sự + Thông qua danh sách ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ II (2020-2025).	
+ Thông qua thể lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ II (2020-2025) và tiến hành bầu cử.	
	- Nội dung khác...
10g-10g30	Nghỉ giải lao
10g30-11g30	Công bố biên bản kiểm phiếu biểu quyết nội dung đại hội và kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát
	Nghỉ giải lao tại chỗ Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ II (2020-2025) họp phiên đầu tiên bầu chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS và bổ nhiệm Tổng Giám đốc.
	Công bố kết quả bầu Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS và bổ nhiệm Tổng Giám đốc.
	Hội đồng quản trị nhiệm và Ban kiểm soát kỳ II ra mắt Đại hội và phát biểu của Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ mới.
	Tặng hoa cho thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ I.
Thông qua dự thảo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	
Thông qua biên bản họp Đại hội đồng cổ đông	
11g30	Phát biểu cảm ơn và bế mạc

Đồng Nai, ngày 25 tháng 3 năm 2020

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty,

Điều 1. Những quy định chung:

- Quy chế làm việc này sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông năm 2020 của Công ty CP Môi trường Sonadezi.
- Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia đại hội, điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội.
- Cổ đông và các bên tham dự có trách nhiệm thực hiện theo đúng quy chế này.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Đoàn chủ tịch

1. Đoàn chủ tịch bao gồm hai người Chủ tịch Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc đồng. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Nhiệm vụ của Đoàn chủ tịch và Chủ tọa:

- Điều hành hoạt động của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty theo Chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết, hướng dẫn các cổ đông thảo luận và biểu quyết các nội dung của Đại hội.
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.
- Làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Thư ký

- Thư ký do Đoàn chủ tịch giới thiệu, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.
- Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung, diễn biến của Đại hội.
- Dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội.

- Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của cổ đông

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra điều kiện tiến hành họp

- Ban kiểm tra điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng Quản trị đề cử.

- Ban kiểm tra điều kiện tham dự Đại hội thực hiện kiểm tra điều kiện dự họp của các cổ đông đến họp; phát tài liệu liên quan đến cuộc họp; báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả kiểm tra điều kiện tiến hành họp

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết của các cổ đông, đại diện cổ đông.

- Kiểm phiếu, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội đồng cổ đông.

- Giao lại biên bản kiểm phiếu biểu quyết cho Chủ tọa.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

6.1. Điều kiện tham dự:

Cổ đông hoặc người đại diện của cổ đông có sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông được quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông năm 2020.

6.2. Quyền của cổ đông:

- Được nhận 01 Thẻ biểu quyết, 01 Phiếu biểu quyết và Tài liệu Đại hội.

- Được quyền thảo luận và tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc chương trình đại hội.

6.3 Nghĩa vụ của cổ đông:

- Tuân thủ các quy định tại Quy chế này.

- Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi đăng ký tham dự họp phải có giấy tờ tùy thân (CMND hoặc Hộ chiếu ...) và thư mời tham dự nộp cho Ban kiểm tra điều kiện tham dự Đại hội để kiểm tra điều kiện tham dự của cổ đông.

- Thông báo cho Ban tổ chức được biết về các sai sót liên quan đến thông tin của cổ đông khi đăng ký.

- Cổ đông khi có ý kiến góp ý thảo luận hoặc cần tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa mời, cổ đông sẽ bắt đầu phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 03 phút. Nội dung phát biểu ngắn gọn, súc tích, tránh trùng lặp. Tập

trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi phù hợp với chương trình nghị sự đã được Đại hội thông qua. (Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi nội dung ý kiến vào giấy gửi cho Thư ký Đại hội).

- Trong quá trình diễn ra cuộc họp, cổ đông khi có nhu cầu cá nhân cần ra ngoài hội trường phải giữ gìn trật tự để tránh làm phiền các cổ đông khác cũng như làm gián đoạn tiến trình họp và công việc của Chủ tọa.

- Người được ủy quyền tham dự họp không được ủy quyền lại cho người khác.

- Trong thời gian họp, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

- Các cổ đông phải giữ bí mật, kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu.

- Cổ đông, người đại diện của cổ đông tham dự họp phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này. Nếu vi phạm tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo điểm b khoản 7 Điều 142 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13.

- Các cổ đông, đại diện cổ đông khi đến dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết. Các phiếu biểu quyết sau khi đã được điền ý kiến của cổ đông theo đúng quy định phải nộp lại cho Ban kiểm phiếu.

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến trễ sau khi Đại hội đã khai mạc thì sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

Điều 7. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp và ủy quyền tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Điều 8. Thẻ lệ biểu quyết

- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền biểu quyết các vấn đề tại cuộc họp bằng hình thức gior Thẻ biểu quyết và điền vào Phiếu biểu quyết.

- Các cổ đông, đại diện cho nhóm cổ đông có quyền tham dự họp đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền.

- Thông qua Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

+ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong chương trình Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ

phần có quyền biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

+ Đối với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi và các nội dung nêu tại khoản 1 Điều 144 của Luật Doanh nghiệp được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 9. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

- Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

- Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội lưu giữ tại Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

Điều 10. Trường hợp tổ chức Đại hội đồng cổ đông không thành

- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Mục 6 của Quy chế này thì việc triệu tập cuộc họp lần thứ hai phải được tiến hành trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày dự kiến tiến hành cuộc họp thứ nhất.

- Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành như quy định trên, thì việc triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự kiến tiến hành. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông tới dự họp.

Quy chế này được áp dụng tại Đại hội cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi ngay sau khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp biểu quyết thông qua./



Bạch Văn Hiền

Số: 214 /BC-SZE-HĐQT

Đồng Nai, ngày 26 tháng 03 năm 2020

BÁO CÁO

VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020 CỦA CÔNG TY

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Tình hình chung

Trong năm 2019, tình hình nền kinh tế Việt Nam vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng ổn định. Theo báo cáo của Tổng Cục thống kê, tốc độ tăng trưởng GDP trong năm 2019 của Việt Nam là 7,02%. Với đà phục hồi và tăng trưởng trở lại của các ngành là những nhân tố quan trọng góp phần vào sự ổn định và phát triển của nền kinh tế Việt Nam nói chung và tỉnh Đồng Nai nói riêng.

Bên cạnh thuận lợi từ sự phục hồi và tăng trưởng của nền kinh tế cũng còn không ít khó khăn mà Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi (SZE) phải vượt qua trong năm 2019 như:

Hiện nay, Nghị quyết của HĐND tỉnh Đồng Nai là giảm tỷ lệ chôn lấp rác sinh hoạt dưới 15% nhưng Công ty chưa có công nghệ xử lý phù hợp nên từ tháng 02/2019 Công ty đã vận chuyển 300 tấn rác/ngày (văn bản số 12106/UBND-CNN ngày 08/11/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc giảm tỷ lệ chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh) và đến đầu tháng 12/2019 thêm 200 tấn/ngày (văn bản số 15791/UBND-KT ngày 12/12/2019 của UBND Tp. Biên Hòa về việc xin chủ trương điều chỉnh tăng khối lượng 250 tấn/ngày xúc, vận chuyển rác lên Khu xử lý chất thải Quang Trung và giảm khối lượng 250 tấn/ngày xúc, vận chuyển rác lên Khu xử lý rác Vĩnh Tân) (tổng cộng khoảng 500 tấn/ngày) rác sinh hoạt trên địa bàn thành phố Biên Hòa cho đơn vị có chức năng xử lý nên doanh thu xử lý rác của Công ty giảm đáng kể.

Công tác tổ chức đấu thầu, thanh quyết toán gói thầu dịch vụ công ích và công tác xúc vận chuyển rác tại thành phố Biên Hòa và các huyện chậm dẫn đến khó khăn trong việc cân đối dòng tiền.

Nhận thức rõ những khó khăn trên, toàn thể cán bộ nhân viên Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi đã nỗ lực phấn đấu; cùng với sự quan tâm, hỗ trợ từ Tổng Công ty, các cơ quan ban ngành và sự chỉ đạo đúng đắn, kịp thời của Cấp

Ủy và Ban lãnh đạo và nỗ lực của toàn thể CB.CNV, Công ty SZE đã đưa ra nhiều giải pháp phù hợp với tình hình chung, góp phần vào việc hoàn thành đạt và vượt kế hoạch đặt ra từ đầu năm.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	% TH so với KH
Tổng doanh thu	Triệu đồng	319.077	376.684	118%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	33.009	39.799	120%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	26.533	31.518	119%
Nộp ngân sách (không thuế TNCN)	Triệu đồng	22.852	46.107	202%
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/vốn	%	8,5	10,07	118%
Lao động bình quân	người	649	659	102%
Thu nhập bình quân	Đồng/người	9.970.198	11.723.214	118%

Trong năm 2019, Công ty gặp không ít khó khăn đặc biệt là do đơn giá xử lý rác trợ được phê duyệt giảm so với đơn giá đã được thanh toán trước đây từ nguồn ngân sách Nhà nước dẫn đến Công ty phải điều chỉnh giảm gần 12 tỷ đồng doanh thu xử lý rác trợ trong giai đoạn năm 2017 và tháng 1/2018. Điều này đã có tác động rất lớn đến việc cân đối doanh thu- chi phí của công ty SZE trong năm 2019 do chi phí này ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận của công ty.

Mặc dù gặp không ít khó khăn nhưng bằng sự thống nhất của tập thể CB.CNV cùng sự điều hành của Ban lãnh đạo, các chỉ tiêu thực hiện trong năm 2019 đều đạt và vượt so với kế hoạch đặt ra từ đầu năm với tổng doanh thu đạt 118%, lợi nhuận sau thuế đạt 119%, nộp ngân sách (không tính thuế TNCN) đạt 202% và thu nhập lao động bình quân đạt 118%.

3. Tình hình thực hiện dự án Khu xử lý Vĩnh Tân

Dự án khu xử lý rác thải sinh hoạt và công nghiệp 21,7ha tại xã Vĩnh Tân - huyện Vĩnh Cửu (Khu xử lý Vĩnh Tân) bắt đầu thực hiện từ đầu năm 2013 với diện tích 21,7ha; Tổng mức đầu tư điều chỉnh khoảng: 474 tỷ đồng.

Tiến độ thực hiện dự án:

Từ năm 2013 đến tháng 4/2019 (ĐHCĐ năm 2019): Công ty đã đầu tư các hạng mục như: 04 ô chôn lấp chất thải; hệ thống xử lý nước thải công suất 100m³/ngày.đêm, trạm biến áp, trạm cân và các công trình phụ trợ khác. Tổng giá trị đã đầu tư là khoảng 104 tỷ đồng (bao gồm chi phí đền bù, giải phóng mặt bằng).

Ngày 08/06/2018, UBND tỉnh Đồng Nai thông qua chủ trương 5899/UBND – CNN về việc xây dựng nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt làm mùn compost. Trên cơ sở đó, công ty đã tiến hành các thủ tục Pháp lý cho việc điều chỉnh dự án và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019.

✚ **Từ tháng 4/2019 đến nay:** Công ty hoàn thiện các thủ tục pháp lý của dự án và đã được các cơ quan chức năng phê duyệt các hồ sơ như: phê duyệt điều chỉnh quy hoạch 1/500; phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM); thẩm định công nghệ của dự án; thẩm định thiết kế cơ sở của dự án.

Trên các cơ sở này, ngày 29/8/2019, HĐQT công ty đã phê duyệt điều chỉnh dự án tại quyết định số 186/QĐ-SZE-HĐQT.

Ngày 12/09/2019 Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu của dự án tại quyết định số 190/QĐ-SZE-HĐQT.

Công ty cũng đã trình thẩm định thiết kế bản vẽ thi công các hạng mục chính của dự án như: Nhà máy Compost, Trạm xử lý nước thải, Khu phụ trợ điều hành,...

✚ **Dự kiến tiến độ triển khai tiếp theo của dự án:**

Sau khi được cơ quan chức năng phê duyệt các hồ sơ pháp lý của dự án, công ty sẽ tiến hành xây dựng các hạng mục sau đây:

- + Tháng 4/2020: sẽ khởi công xây dựng công trình hệ thống xử lý nước thải bùn hầm vệ sinh; Khu phụ trợ - Điều hành.
- + Tháng 5/2020: sẽ khởi công xây dựng Nhà máy Compost.
- + Tháng 8,9/2020: hoàn thành việc xây dựng, lắp đặt Nhà máy Compost.
- + Quý 4/2020: đưa Nhà máy Compost đi vào hoạt động chính thức.

Theo kế hoạch, tổng giá trị đầu tư Khu xử lý Vĩnh Tân dự kiến trong năm 2020 là: khoảng 245 tỷ đồng.

4. Công tác xây dựng đoàn thể- Quản lý nguồn nhân lực

4.1. Công tác xây dựng đoàn thể

Trong năm qua, các chi bộ thuộc Đảng bộ Công ty đã phát huy vai trò là hạt nhân lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ CB.CNV. Để đảm bảo công tác chuyên môn, các chi bộ chú trọng việc xây dựng quy chế làm việc và làm việc theo quy chế, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Đảng bộ kịp thời quán triệt, triển khai đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên đến từng Chi bộ, Đảng viên. Lãnh đạo, cán bộ, đảng viên nêu cao tinh thần trách nhiệm, tính gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ được giao, chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của Công ty.

Ngoài công tác xây dựng Đảng, công tác đoàn thể luôn được Công ty quan tâm. Công đoàn Công ty thể hiện rõ nhiệm vụ, vai trò của tổ chức công đoàn thông qua việc phối hợp chặt chẽ với chính quyền trong quản lý; tham gia cùng Công ty xem xét giải quyết chế độ, chính sách, giải quyết quyền lợi của người lao động. Hàng năm, Công đoàn Công ty được công nhận là Công đoàn cơ sở vững mạnh và được Liên đoàn Lao động Tỉnh tặng bằng khen.

4.2. Công tác nhân sự

Tổng số lao động thực tế đến hết ngày 31/12/2019 của công ty là 688 người, giảm 11 người so với cùng kỳ năm trước. Cơ cấu nhân sự của Công ty thay đổi theo hướng giảm lao động để phù hợp với yêu cầu và khối lượng công việc thực tế.

Trong năm 2019, nhằm thực hiện phương án cơ cấu, tổ chức lại cơ cấu tổ chức của công ty. HĐQT đã phê duyệt việc điều chỉnh cơ cấu tổ chức nhằm tinh gọn bộ máy và tăng tính chủ động cho các bộ phận sản xuất kinh doanh để phù hợp với tình hình thực tế như:

- + Thành lập mới Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân.
- + Hợp nhất Xí nghiệp Quản lý công viên, Xí nghiệp Cây xanh hoa kiểng, Xí nghiệp Công trình giao thông, Đội Chiếu sáng công cộng và thành lập Xí nghiệp Dịch vụ đô thị.
- + Thành lập mới Ban Dự án và Ban Quản trị chất lượng & an toàn.
- + Giải thể Phòng Kỹ thuật và thành lập Phòng Bảo trì, trong đó sát nhập Đội Cơ khí sửa chữa vào cơ cấu tổ chức của Phòng Bảo trì.

Hiện nay, cơ cấu tổ chức của Công ty bao gồm: 04 phòng, 02 ban, 02 xí nghiệp, 01 khu xử lý rác và 01 trung tâm nghĩa trang.

II. KẾ HOẠCH NĂM 2020

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	Kế hoạch năm 2020	% KH 2020 so với TH 2019
Tổng doanh thu	Triệu đồng	376.684	398.247	106%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	39.799	40.647	102%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	31.518	32.518	103%
Nộp ngân sách (không thuế TNCN)	Triệu đồng	46.107	29.565	64%
Đầu tư XDCB	Triệu đồng	6.158	262.100	4256%

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	Kế hoạch năm 2020	% KH 2020 so với TH 2019
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn	%	10,07	10,29	102%
Lao động bình quân	người	659	640	97%
Thu nhập bình quân	Đồng/người	11.723.214	12.239.584	104%

Tính đến nay, công ty SZE vẫn chưa hoàn thành đầu tư nhà máy xử lý chất thải làm phân Compost để đáp ứng chủ trương giảm tỷ lệ chôn lấp chất thải theo Nghị quyết của HĐND tỉnh. Do đó, trong năm 2020, công ty sẽ phải tiếp tục chuyển giao 500 tấn rác thải sinh/ngày hoạt cho đơn vị có công nghệ xử lý phù hợp, điều này sẽ ảnh hưởng đến doanh thu của công ty.

Bên cạnh đó, dịch bệnh Covid-19 đã lan rộng trên thế giới và tác động mạnh mẽ đến thị trường tài chính và nền kinh tế toàn cầu. Tình hình diễn biến của dịch hết sức phức tạp và khó dự đoán, Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho HĐQT công ty căn cứ tình hình thực hiện SXKD 6 tháng đầu năm để điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 cho phù hợp, cụ thể như sau:

- + Ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định điều chỉnh giảm không quá 30% so với các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- + Trường hợp điều chỉnh giảm hơn 30% so với các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, giao HĐQT công ty tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

2. Định hướng năm 2020

Năm 2020, Công ty sẽ tập trung đẩy mạnh chỉ đạo một số hoạt động như sau:

- Ổn định và hoàn thiện bộ máy làm việc theo cơ cấu tổ chức mới đã được ban hành.

- Chủ động trong công tác tiếp thị, tìm kiếm khách hàng các dịch vụ có tiềm năng khai thác ngoài lớn như: thu gom, xử lý rác sinh hoạt, dịch vụ thi công hệ thống điện, chiếu sáng, chăm sóc cây xanh.

- Đẩy mạnh việc đổi mới máy móc, trang thiết bị đã lạc hậu bằng việc đầu tư các máy móc mới, hiện đại. Tiến tới chuyển đổi hình thức làm việc từ thủ công sang sử dụng máy móc, thiết bị hiện đại, phù hợp tại Việt Nam và trên thế giới.

- Đổi mới hệ thống quản lý và phương thức thu gom rác sinh hoạt của đội ngũ công nhân và cộng tác viên của công ty.

- Tăng tính chủ động cho các bộ phận, xí nghiệp hướng đến mục tiêu các Xí nghiệp sẽ hoạt động lập và tự chủ trong công việc trên cơ sở được giao các chỉ tiêu doanh thu, chi phí, lợi nhuận nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và quản lý tốt chi phí hoạt động tại các bộ phận, xí nghiệp.

- Quản lý có hiệu quả các tài sản là bất động sản của công ty bằng việc nghiên cứu hướng đầu tư, kinh doanh nhằm tạo nguồn thu nhập khác cho công ty.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đầu tư nhà máy làm mùn compost tại Khu xử lý Vĩnh Tân, nhằm mục tiêu đưa Nhà máy đi vào hoạt động trong Quý IV/2020 nhằm đáp ứng nhu cầu xử lý rác thải theo chủ trương của UBND Tỉnh, tăng doanh thu dịch vụ xử lý rác cho Công ty.

- Đầu tư thêm hoặc tìm kiếm phương án hợp tác nhằm tăng số lượng phương tiện vận chuyển rác để đáp ứng nhu cầu mở rộng địa bàn thu gom, vận chuyển rác đến các huyện lân cận đồng thời thay thế các phương tiện cũ hết niên hạn sử dụng theo quy định.

- Tiếp tục đầu tư cho công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực trong đó tập trung đào tạo cho các đối tượng cán bộ quản lý cấp trung, cán bộ thuộc diện quy hoạch và đội ngũ nhân viên vận hành.

Trên đây là báo cáo của Công ty về kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch năm 2020.

Kính báo cáo./H

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Bạch Văn Hiến

Số: 215 /BC-SZE-HĐQT

Đồng Nai, ngày 26 tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO
Về Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ động.

Các thành viên HĐQT tại thời điểm 31/12/2019 gồm:

- | | |
|--------------------------|--------------------------------|
| 1. Ông Bạch Văn Hiến | Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông Trần Anh Dũng | Thành viên HĐQT- Tổng Giám đốc |
| 3. Bà Phí Thị Lệ Thủy | Thành viên HĐQT |
| 4. Bà Trần Võ Hoài Hương | Thành viên HĐQT |
| 5. Ông Trần Ngọc Hải Sơn | Thành viên HĐQT |
| 6. Bà Quách Ngọc Bửu | Thành viên HĐQT |
| 7. Ông Võ Thành Tâm | Thành viên HĐQT |

1. Tổng kết các cuộc họp và Quyết định của Hội đồng quản trị

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị tổ chức các cuộc họp định kỳ, thực hiện lấy phiếu ý kiến, ban hành các Nghị quyết, quyết định phù hợp với các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế quản trị công ty. Một số nội dung chính được Hội đồng quản trị thông qua như sau:

- Nghị quyết họp Hội đồng quản trị lần thứ 15, 16, 17, 18, 19 và Nghị quyết v/v chi trả 02 quỹ khen thưởng, phúc lợi cho CB.CNV tham gia công tác tại công ty đến thời điểm cổ phần hóa theo danh sách đã được Tổng Giám đốc và Chủ tịch công đoàn ký ngày 20/04/2016.

- Nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, nâng cao chất lượng cung ứng sản phẩm dịch vụ, tiết giảm chi phí, Hội đồng quản trị đã ban hành Quyết định thành lập Ban Dự án, Ban An Toàn và Chất lượng; Xí nghiệp Dịch vụ Đô thị và Phòng Bảo trì.

- Quyết định giao nhiệm vụ thực hiện chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019; Quyết định ban hành Quy định hệ thống thang lương, bảng lương công ty; Quyết định phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng quản trị;

- Quyết định chấm dứt Hợp đồng lao động đối với Ông Nguyễn Ngọc Danh – Phó Tổng Giám đốc công ty; Quyết định bổ nhiệm Ông Nguyễn Duy Hoàng – Phó Tổng Giám đốc công ty; Quyết định bổ nhiệm Bà Trần Võ Hoài Hương – Phó Tổng Giám đốc Công ty; Quyết định bổ nhiệm Ông Nguyễn Hoàng Dương Kế toán trưởng; Quyết định điều chỉnh mức lương đối với Bà Quách Ngọc Bửu – Phó Tổng Giám đốc công ty;

- Quyết định Phê duyệt dự toán kinh phí chuẩn bị đầu tư; Quyết định Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư và Quyết định phê duyệt báo cáo

kinh tế kỹ thuật - Công trình: Xây dựng Nhà văn phòng xí nghiệp - Địa điểm: Phường Thống Nhất, TP Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.

- Để thực hiện dự án Khu xử lý chất thải Vĩnh tân – Công trình: Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt làm mùn phân compost công suất 450 tấn/ngày (8 giờ/ngày) tại xã Vĩnh tân – Huyện Vĩnh Cửu – Tỉnh Đồng Nai. Công ty đã ban hành các quyết định trong năm 2019 như: Quyết định Thành lập Tổ thẩm định dự án; Quyết định thành lập Tổ thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu; Quyết định Phê duyệt điều chỉnh dự án; Quyết định Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

2. Công tác chỉ đạo, giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc

Trong quá trình thực hiện các quyền và trách nhiệm, Hội đồng quản trị luôn tuân thủ Điều lệ, xem xét cẩn trọng, đã cùng Ban tổng Giám đốc điều hành công ty một cách tốt nhất nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của công ty và cổ đông.

Ban Tổng giám đốc đến thời điểm báo cáo gồm 04 thành viên: 01 Tổng Giám đốc và 03 Phó Tổng Giám đốc. Tổng giám đốc đã thực hiện phân công từng thành viên, các thành viên đều có trình độ, năng lực, phẩm chất được đào tạo đầy đủ về chuyên môn và am hiểu về lĩnh vực được giao và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý.

Ban Tổng Giám đốc điều hành hoạt động của công ty theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị, thường xuyên báo cáo, trao đổi với Hội đồng quản trị và có những điều chỉnh kịp thời đảm bảo đạt vượt các chỉ tiêu với hiệu quả cao nhất.

3. Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị

Stt	Nội dung	KH năm 2019	TH năm 2019
1	Tiền lương của Chủ tịch HĐQT	406.800.000	477.065.455
2	Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát	288.000.000	308.945.455
3	Thù lao Thành viên HĐQT (06 người)	432.000.000	518.400.000

Tiền lương được quyết toán theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, có vốn góp chi phối của Nhà nước.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019. Kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CHỦ TỊCH
CỔ PHẦN
MÔI TRƯỜNG
SONADEZI
TP. BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI


Bạch Văn Hiến



TỔNG CÔNG TY SONADEZI
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, P.Bửu Long, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
ĐT: 02513.951771 – 02518.850.784 – 02513.952257 – Fax: 02513.952505
Email: kinhdoanh@sonaenco.com.vn – nhansu@sonaenco.com.vn
Website: www.sonaenco.com.vn

Số: 216 / TTr-SZE-HĐQT

Đồng Nai, ngày 26 tháng 3 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty sửa đổi lần thứ nhất ngày 19/04/2018.

Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam đã đăng tải trên website của Công ty www.sonaenco.com.vn, bao gồm:

1. Báo cáo của Kiểm toán viên độc lập
2. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019
3. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2019
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2019
5. Thuyết minh báo cáo tài chính

Theo ý kiến của Kiểm toán viên Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam. Báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi tại ngày 31/12/2019 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Trưởng Ban kiểm soát;
- Lưu: HĐQT. *st*



Bạch Văn Hiến

Số: 20.127/BCKT-RSM HCM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các thành viên Hội đồng Quản trị
Các thành viên Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Môi Trường Sonadezi (dưới đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 10 tháng 03 năm 2020 từ trang 05 đến trang 34, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá các rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Môi Trường Sonadezi tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC

Đặng Thị Hồng Loan
Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
0425-2018-026-1

Trịnh Thanh Thanh
Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
2820-2020-026-1

Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam
TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 03 năm 2020

Như đã trình bày tại Mục 2.1 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính, báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước ngoài Việt Nam.

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31/12/2019

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2019	Tại ngày 01/01/2019
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		292.532.199.456	276.806.462.769
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4.1	53.997.075.744	67.290.387.210
1. Tiền	111		33.997.075.744	14.486.252.712
2. Các khoản tương đương tiền	112		20.000.000.000	52.804.134.498
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		114.220.031.049	15.409.195.732
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	4.2	114.220.031.049	15.409.195.732
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		113.752.644.638	186.996.226.455
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	4.3	103.694.393.423	181.662.403.078
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		1.496.143.775	1.067.685.540
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	4.4	9.042.511.007	4.472.913.382
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(480.403.567)	(206.775.545)
IV. Hàng tồn kho	140		9.503.253.706	6.752.301.734
1. Hàng tồn kho	141	4.5	9.503.253.706	6.752.301.734
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.059.194.319	358.351.638
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		1.059.194.319	358.351.638
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		208.152.701.901	212.998.859.724
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	170.583.500
1. Phải thu dài hạn khác	216		-	170.583.500
II. Tài sản cố định	220		77.979.087.461	101.102.141.110
1. Tài sản cố định hữu hình	221	4.8	77.701.555.521	100.793.734.166
Nguyên giá	222		275.527.738.782	273.966.517.675
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(197.826.183.261)	(173.172.783.509)
2. Tài sản cố định vô hình	227		277.531.940	308.406.944
Nguyên giá	228		308.750.000	308.750.000
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(31.218.060)	(343.056)
III. Tài sản dở dang dài hạn	240		105.148.854.956	102.826.218.658
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	4.6	105.148.854.956	102.826.218.658
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	250		7.500.000.000	7.500.000.000
1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	4.2	7.500.000.000	7.500.000.000
V. Tài sản dài hạn khác	260		17.524.759.484	1.399.916.456
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	4.7	16.727.870.077	886.898.705
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		796.889.407	513.017.751
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		500.684.901.357	489.805.322.493

(Xem tiếp trang sau)

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)

Tại ngày 31/12/2019

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2019	Tại ngày 01/01/2019
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		148.491.133.411	144.411.780.355
I. Nợ ngắn hạn	310		148.491.133.411	144.411.780.355
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	4.9	28.278.849.492	26.283.477.427
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	4.10	5.934.022.374	2.903.112.840
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.11	21.147.262.709	2.934.356.321
4. Phải trả người lao động	314	4.12	19.235.738.293	18.098.889.326
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	4.13	6.115.286.037	8.172.206.583
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	4.14	62.134.820.977	65.052.867.227
7. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		93.365.396	63.160.392
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	4.15	5.551.788.133	20.903.710.239
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		352.193.767.946	345.393.542.138
I. Vốn chủ sở hữu	410	4.16.1	352.193.767.946	345.393.542.138
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	4.16.2	300.000.000.000	300.000.000.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		300.000.000.000	300.000.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	418		9.743.759.816	6.885.360.484
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		39.283.174.668	35.341.348.192
LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước	421a		7.765.169.662	6.757.354.875
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		31.518.005.006	28.583.993.317
4. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		3.166.833.462	3.166.833.462
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		500.684.901.357	489.805.322.493



Trần Anh Dũng
Tổng Giám đốc

Đồng Nai, ngày 10 tháng 03 năm 2020

Người lập *[Signature]*

[Signature]

Nguyễn Hoàng Dương
Kế toán trưởng

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, Đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

Mẫu số B 02 - DN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2019	Năm 2018
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	5.1	365.073.828.502	353.498.308.408
2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		365.073.828.502	353.498.308.408
3. Giá vốn hàng bán	11	5.2	308.222.351.162	294.015.328.238
4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		56.851.477.340	59.482.980.170
5. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.3	8.706.205.759	3.869.499.666
6. Chi phí tài chính	22		-	55.061.483
<i>Trong đó, chi phí lãi vay</i>	23		-	55.061.483
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.4	27.731.009.328	28.985.606.440
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		37.826.673.771	34.311.811.913
9. Thu nhập khác	31		2.904.245.442	1.385.449.056
10. Chi phí khác	32		930.981.469	395.472.229
11. Lợi nhuận khác	40		1.973.263.973	989.976.827
12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		39.799.937.744	35.301.788.740
13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.6	8.565.804.394	6.938.635.333
14. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		(283.871.656)	(220.839.910)
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		31.518.005.006	28.583.993.317
16. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	4.16.4	892	829
17. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	4.16.4	892	829



Trần Anh Dũng
Tổng Giám đốc

Đồng Nai, ngày 10 tháng 03 năm 2020

Người lập *Trần Anh Dũng*

Nguyễn Hoàng Dương
Kế toán trưởng

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019

Đơn vị tính: VND


CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2019	Năm 2018
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		39.799.937.744	35.301.788.740
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	5.5	24.827.834.847	23.254.410.693
Các khoản dự phòng	03		303.833.026	66.031.717
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(8.641.372.199)	(3.910.757.810)
Chi phí lãi vay	06		-	55.061.483
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		56.290.233.418	54.766.534.823
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		76.876.814.270	17.340.355.956
Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(2.750.951.972)	(679.451.954)
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		15.749.074.758	4.221.910.004
Tăng giảm chi phí trả trước	12		(16.541.814.053)	5.397.877.475
Tiền lãi vay đã trả	14		-	(55.061.483)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	4.11	(7.801.597.070)	(7.193.899.588)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		45.470.000	45.680.000
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(3.725.366.832)	(1.539.150.884)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		118.141.862.519	72.304.794.349
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(16.594.267.452)	(28.530.174.608)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		-	87.272.727
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		(152.800.000.000)	(5.100.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		54.100.000.000	-
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		4.859.093.467	1.252.449.962
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(110.435.173.985)	(32.290.451.919)

(Xem tiếp trang sau)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019

Đơn vị tính: VND


CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2019	Năm 2018
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	4.16.5	(21.000.000.000)	(21.000.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(21.000.000.000)	(21.000.000.000)
LƯU CHUYỂN THUẦN TRONG NĂM	50		(13.293.311.466)	19.014.342.430
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		67.290.387.210	48.276.044.780
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM	70	4.1	53.997.075.744	67.290.387.210

Phê duyệt 



Trần Anh Dũng
Tổng Giám đốc

Đồng Nai, ngày 10 tháng 03 năm 2020

Người lập 

Nguyễn Hoàng Dương
Kế toán trưởng



TỔNG CÔNG TY SONADEZI
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, P.Bửu Long, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
ĐT: 02513.951771 – 02518.850.784 – 02513.952257 – Fax: 02513.952505
Email: kinhdoanh@sonaenco.com.vn – nhansu@sonaenco.com.vn
Website: www.sonaenco.com.vn

Số: 217 / TTr-SZE-HĐQT

Đồng Nai, ngày 26 tháng 3 năm 2020

TỜ TRÌNH
V/v Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty;

Căn cứ Quy chế quản lý Tài chính Công ty;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2019;

Căn cứ Kết quả kinh doanh năm 2019 đã được kiểm toán,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	26.533.000.000	31.518.005.006
2	Phân phối các quỹ (24,96%)	đồng	6.661.920.000	7.866.721.202
2.1	- Quỹ đầu tư phát triển (10%LNST)	đồng	2.653.300.000	3.151.800.501
2.2	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%LNST)	đồng	2.653.300.000	3.151.800.501
2.3	- Quỹ thưởng tối đa của người quản lý Công ty (Theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH) (0,96% LNST)	đồng	294.000.000	302.400.000
2.4	- Quỹ thưởng các cá nhân và các cơ quan hữu quan (2%LNST)	đồng	530.660.000	630.360.100
2.5	- Quỹ công tác xã hội cộng đồng (2%LNST)	đồng	530.660.000	630.360.100
3	Lợi nhuận sau thuế còn lại	đồng	19.871.080.000	23.651.283.804
4	Lợi nhuận còn lại 2018 chuyển sang 2019	đồng	7.765.169.662	7.765.169.662
5	Chia cổ tức	đồng	21.000.000.000	21.000.000.000
	- Tỷ lệ cổ tức	%	7,0%	8,0%
	- Giá trị cổ phiếu để chia cổ tức	đồng	300.000.000.000	300.000.000.000
	- Giá trị chia cổ tức	đồng	21.000.000.000	24.000.000.000
6	Lợi nhuận còn lại chuyển kỳ sau	đồng	6.636.249.662	7.416.453.466

- Tỷ lệ phân phối các quỹ theo Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2019 là 25,11% lợi nhuận sau thuế.

- Tỷ lệ thực hiện phân phối các quỹ theo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2019 trình tại Đại hội cổ đông năm 2020 là 24,96% lợi nhuận sau thuế (Do quỹ thưởng người quản lý được trích thực tế bằng 1,5 tháng lương bình quân thực hiện của người quản lý chuyên trách; Quy định tại khoản 2, điều 18, thông tư 28/2016/TT-BTC)

Trên đây là phương án phân phối lợi nhuận năm 2019, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Trưởng Ban kiểm soát;
- Lưu: HĐQT. *[Handwritten mark]*



Bạch Văn Hiến

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019
1	Chi phí quản lý doanh nghiệp	đồng	20.333.000,00	21.511.500,00
2	Chi phí bán hàng	đồng	6.661.238,000	7.044.121,103
3.1	Chi phí khấu hao tài sản cố định	đồng	1.852.700,000	1.751.400,201
3.2	Chi phí khấu hao phương tiện vận tải	đồng	1.042.100,000	1.114.000,201
3.3	Chi phí lương trả cho người quản lý	đồng	20.1.000,000	20.1.000,000
3.4	Chi phí lương trả cho nhân viên các bộ phận	đồng	2.180.000,000	2.180.000,000
3.5	Chi phí công tác xã hội công nhân	đồng	2.70.000,000	8.170.000,000
3.6	Chi phí nghiên cứu phát triển	đồng	19.871.000,000	12.451.200,000
4	Chi phí nghiên cứu phát triển chuyên ngành 2019	đồng	7.762.169,822	1.785.469,822
5	Lãi cơ bản	đồng	21.000.000,000	21.000.000,000
6	Lãi bổ sung	đồng	1.000,000	1.000,000
7	Chi phí bổ sung để chi trả nợ thuế	đồng	300.000.000,000	100.000.000,000
8	Chi phí chi trả cổ tức	đồng	21.000.000,000	21.000.000,000
9	Lợi nhuận còn lại chuyển tiếp sang	đồng	6.540.349,000	7.418.573,600



TỔNG CÔNG TY SONADEZI
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, P.Bửu Long, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

ĐT: 02513.951771 – 02518.850.784 – 02513.952257 – Fax: 02513.952505

Email: kinhdoanh@sonaenco.com.vn – nhansu@sonaenco.com.vn

Website: www.sonaenco.com.vn

Số: 218/ TTr-SZE-HĐQT

Đồng Nai, ngày 26 tháng 3 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty;

Căn cứ Quy chế quản lý Tài chính Công ty;

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

- Phân phối quỹ đầu tư phát triển : 10% Lợi nhuận sau thuế TNDN.
- Phân phối Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 10% Lợi nhuận sau thuế TNDN.
- Phân phối Quỹ thưởng Người quản lý Công ty: tối đa không quá 346.500.000 đồng (theo quy định tại Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH).
- Phân phối Quỹ thưởng các cá nhân và các đơn vị hữu quan: 02% Lợi nhuận sau thuế TNDN.
- Phân phối Quỹ công tác xã hội cộng đồng: 02% Lợi nhuận sau thuế TNDN.
- Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức năm 2020: **8%/năm**.

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2020
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	32.518.000.000
2	Phân phối các quỹ (tương đương 25,10% lợi nhuận sau thuế)	đồng	8.150.820.000
2.1	- Quỹ đầu tư phát triển (10%LNST)	đồng	3.251.800.000
2.2	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%LNST)	đồng	3.251.800.000
2.3	- Quỹ thưởng Người quản lý Công ty (bằng 1,5 tháng lương kế hoạch # 1,10% LNST) (Theo thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH)	đồng	346.500.000
2.4	- Quỹ thưởng các cá nhân và các cơ quan hữu quan (02%LNST)	đồng	650.360.000
2.5	- Quỹ công tác xã hội cộng đồng (02%LNST)	đồng	650.360.000
3	Lợi nhuận sau thuế còn lại	đồng	24.367.180.000
3a	Lợi nhuận còn lại 2019 chuyển sang 2020	đồng	7.416.453.466

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2020
4	Chia cổ tức	đồng	24.000.000.000
	- Tỷ lệ cổ tức	%	8,0%
	- Giá trị cổ phiếu để chia cổ tức	đồng	300.000.000.000
	- Giá trị chia cổ tức	đồng	24.000.000.000
5	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	đồng	7.783.633.466

Việc phân phối lợi nhuận năm 2020 sau khi đã có kết quả sản xuất kinh doanh chính thức năm 2020 sẽ được thực hiện theo tỷ lệ kế hoạch trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.


Riêng quỹ thưởng Người quản lý Công ty sẽ trích thực tế theo quỹ lương thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách theo Khoản 2, Điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH:

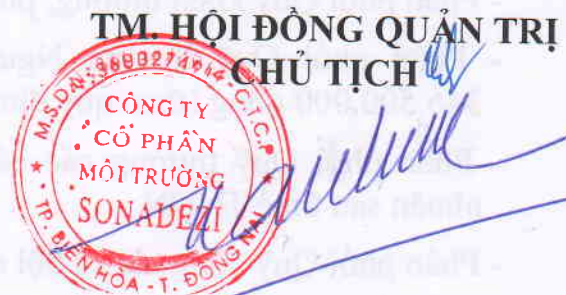
- Lợi nhuận thực hiện bằng hoặc cao hơn kế hoạch thì quỹ thưởng của người quản lý công ty tối đa không quá 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách.

- Lợi nhuận thực hiện thấp hơn kế hoạch thì quỹ thưởng của người quản lý công ty tối đa không quá 01 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách.

Trên đây là phương án phân phối lợi nhuận năm 2020, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Trưởng Ban kiểm soát;
- Lưu: HĐQT. 



Bạch Văn Hiến

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2020
1	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	đồng	7.783.633.466
2	Giá trị cổ phiếu để chia cổ tức	đồng	300.000.000.000
3	Giá trị chia cổ tức	đồng	24.000.000.000
4	Tỷ lệ cổ tức	%	8,0%
5	Lợi nhuận thực hiện bằng hoặc cao hơn kế hoạch		
6	Lợi nhuận thực hiện thấp hơn kế hoạch		

Số: 219/TTr-SZE-HĐQT

Đồng Nai, ngày 26 tháng 3 năm 2020

TỜ TRÌNH

**V/v mức lương/thù lao của Hội đồng quản trị
và Ban kiểm soát Năm 2019 và Kế hoạch 2020**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ Công ty;

Căn cứ Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh Xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019;

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020,

1. Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019:

ST T	Nội dung	Số lượng	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019
01	Tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách: - Mức tiền lương tháng (đồng/tháng) - Tổng quỹ lương năm (đồng)	01	33.900.000 406.800.000	39.755.454 477.065.455
02	Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: - Mức tiền lương tháng (đồng/tháng) - Tổng quỹ lương năm (đồng)	01	24.000.000 288.000.000	25.745.454 308.945.455
03	Thù lao Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát: - Mức thù lao bình quân (đồng/tháng) - Tổng quỹ thù lao năm (đồng)	08	5.600.000 604.800.000	6.720.000 645.120.000

(*) Ghi chú:

Căn cứ theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH Công ty điều chỉnh hệ số quyết toán tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát và thù lao HĐQT – BKS và: 1,20 (tăng 20%) so với kế hoạch chi trả do lợi nhuận thực hiện năm 2019 đạt 121% so với kế hoạch.

2. Kế hoạch tạm ứng, chi trả tiền lương và thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2020:

- Chủ tịch HĐQT (chuyên trách) : 36.000.000 đồng/người/tháng.
- Thành viên HĐQT (không chuyên trách – 6 người) : 6.000.000 đồng/người/tháng.
- Trưởng Ban kiểm soát (chuyên trách) : 30.000.000 đồng/người/tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát (không chuyên trách –2 người) : 3.000.000 đồng/người/tháng.
- Thư ký HĐQT : 3.000.000 đồng/người/tháng.


Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 để thực hiện tạm ứng và quyết toán quỹ tiền lương thực hiện của người lao động, quỹ lương của người quản lý chuyên trách và quỹ thù lao của người quản lý không chuyên trách theo quy định của Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Trưởng Ban kiểm soát;
- Lưu: HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



ST	Tên	Đơn vị	Loại	Đơn vị tính	Giá trị
01	Chủ tịch HĐQT		Tháng	36.000.000	
02	Thành viên HĐQT		Tháng	6.000.000	
03	Trưởng Ban kiểm soát		Tháng	30.000.000	
04	Thành viên Ban kiểm soát		Tháng	3.000.000	
05	Thư ký HĐQT		Tháng	3.000.000	

Bạch Văn Hiền

Số: 36 /BC-SZE-BKS

Đồng Nai, ngày 26 tháng 03 năm 2020

BÁO CÁO

V/v kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 tại Công ty CP Môi trường Sonadezi

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi;

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát;

Ban kiểm soát xin báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi như sau:

A. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

1. Thẩm định báo cáo tài chính:

Trên cơ sở báo cáo tài chính cho năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam thực hiện, Ban Kiểm soát đã thẩm định và thống nhất các vấn đề sau:

Báo cáo tài chính năm 2019 của công ty trình bày trung thực và đầy đủ các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp VN và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Đánh giá công tác kế toán:

Chế độ lập, gửi báo cáo và chấp hành nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước đầy đủ và kịp thời;

Hạch toán rõ ràng, sắp xếp lưu trữ chứng từ hợp lý, thuận tiện cho công tác kiểm tra, đối chiếu số liệu;

B. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2019

Qua quá trình giám sát các hoạt động tại Công ty năm 2019, Ban kiểm soát có các đánh giá như sau:

I. Tình hình hoạt động SXKD năm 2019:

1. Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua kế hoạch SXKD năm 2019;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán của công ty, Ban kiểm soát báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 so với kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao như sau:

ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Thực hiện so với KH
1	Tổng doanh thu, thu nhập khác	Triệu đồng	319.077	376.684	118,05%
2	Tổng chi phí	Triệu đồng	286.068	336.884	117,76%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Triệu đồng	33.009	39.799	120,57%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	26.533	31.518	118,78%
5	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn CSH bình quân	%	8,5	10,07	118,47%
6	Tổng số thuế và các khoản phải nộp ngân sách Nhà nước	Triệu đồng	22.852	46.107	201,76%

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 cho thấy công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra, trong đó tổng doanh thu thực hiện là 376 tỷ đồng, đạt 118,05% so với kế hoạch và lợi nhuận sau thuế là 31,51 tỷ đồng, đạt 118,78% so với kế hoạch; tỷ suất lợi nhuận trên vốn là 10,07% đạt 118,47% so với kế hoạch. Các chỉ tiêu trên đều đạt và vượt so với kế hoạch là do:

+ Công ty đã thực hiện công tác tiết kiệm vật tư, nhiên liệu, định mức nhiên liệu cho các xe chuyên dùng tuyến Long Thành, Nhơn Trạch, các xe cuốc, xe ben hoạt động tại bãi chôn lấp rác Khu xử lý Vĩnh Tân.

+ Ngoài khối lượng trúng thầu tại Thành phố Biên Hòa và các huyện, Công ty đã tăng cường mở rộng công tác vận chuyển rác, dọn vệ sinh, rác thùng tại các khu công nghiệp của TP. Biên Hòa, huyện Long Thành, Nhơn Trạch, Vĩnh Cửu.

+ Công ty không ngừng tăng cường công tác tự khai thác, mở rộng địa bàn cung cấp dịch vụ công ích như chăm sóc cây xanh, chiếu sáng, duy tu cầu đường trên địa bàn Tỉnh nhằm tạo việc làm và thu nhập cho CB.CNV Công ty.

+ Công tác dịch vụ đô thị: Để nâng cao hiệu quả hoạt động của mảng dịch vụ đô thị này, ngày 21/6/2019 Công ty đã thành lập Xí nghiệp Dịch vụ Đô thị trên cơ sở sáp nhập các Xí nghiệp Công viên, Xí nghiệp Cây xanh hoa kiểng, Xí nghiệp Công trình giao thông và Đội chiếu sáng công cộng với mục tiêu mở rộng địa bàn hoạt động và tăng tính chủ động cho Xí nghiệp.

Tuy nhiên vẫn còn một số khó khăn hiện tại UBND tỉnh chưa phê duyệt một số đơn giá dịch vụ công ích năm 2019 trên địa bàn TP. BH. Vì vậy, những dịch vụ công ích công ty đã thực hiện trong năm 2019 vẫn chưa được quyết toán.

+ Công tác xúc vận chuyển rác: công ty đã thực hiện công tác xúc vận chuyển rác trên địa bàn TP.BH và các huyện Long thành, Nhơn trạch, Vĩnh cửu, nhưng đến tháng 9/2019 công ty mới ký hợp đồng xúc vận chuyển rác tại TP.BH và huyện vĩnh cửu, công tác xúc vận chuyển rác tại huyện Long thành và nhơn trạch chỉ được tạm ứng 70% giá trị thực hiện.

+ Công tác xử lý rác: Trong năm 2019 công ty đã thực hiện điều chỉnh giảm 11,9 tỷ đồng chi phí xử lý rác từ năm 2016 đến tháng 1/2018 theo đơn giá đã

được phê duyệt. Điều này tác động lớn đến việc cân đối doanh thu và chi phí của công ty và chi phí này ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận công ty.

+Tiến độ đấu thầu các dịch vụ công ích trên địa bàn thành phố Biên Hòa, các huyện chậm, do đó công tác cung cấp dịch vụ công ích luôn bị vướng các tháng đầu năm phải thực hiện theo hình thức đặt hàng, nên khi quyết toán phải trình duyệt đơn giá, và chờ UBND tỉnh phê duyệt mới được quyết toán.

2. Tình hình đầu tư, xây dựng cơ bản và mua sắm tài sản:

2.1. Tình hình tăng, giảm TSCĐ:

- Tăng tài sản cố định hữu hình:	1.702.795.273 đồng
+ Nhà cửa, vật kiến trúc:	146.160.000 đồng
+ Phương tiện vận tải:	1.482.935.273 đồng
+ Máy móc thiết bị:	73.500.000 đồng
- Giảm tài sản cố định:	208.393.000 đồng
+ Nhà cửa, vật kiến trúc:	208.393.000 đồng

2.2. Tình hình đầu tư tài chính:

STT	Khoản đầu tư	Giá trị đầu tư (đồng)	Số lượng cổ phần (cp)	Cổ tức nhận trong năm 2019 (đồng)
1	Công ty CP Dịch vụ Sonadezi (SDV)	7.500.000.000	500.000	750.000.000

2.3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang đến ngày 31/12/2019:

Đơn vị tính: đồng

STT	Công trình	Tại ngày 31/12/2019	Tại ngày 01/01/2019
1	Công trình khu xử lý chất thải huyện Vĩnh cửu	104.684.173.602	102.665.392.034
2	C. trình bãi xử lý rác Trảng dài	138.868.533	138.868.533
	Cộng	104.823.042.135	102.804.260.567

Trong đó: **47.382.461.015** đồng: Chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng phần diện tích bên ngoài dự án của công ty, đang chờ bàn giao cho trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Đồng Nai quản lý, theo QĐ số 9709/UBND tỉnh Đồng Nai; Do đó Chi phí xây dựng cơ bản dở dang thuộc dự án khu xử lý chất thải huyện vĩnh cửu 21,7ha mà công ty đang thực hiện: **57.301.712.587** đồng.

3. Về công tác quản trị doanh thu, chi phí và công nợ:

- Doanh thu hoạt động tài chính là 8.706.205.759 đồng. Đây là khoản thu nhập có được do Công ty thực hiện đầu tư ngắn hạn (là khoản lãi tiền gửi có kỳ hạn và không có kỳ hạn tại các Ngân hàng).

- Các khoản phải thu khách hàng đến ngày 31/12/2019 là 103.694.393.423 đồng (chủ yếu là Phòng Quản lý Đô thị Biên Hòa nợ là 62.486.785.107 đồng

(chiếm tỷ lệ 60,26% là do các khoản nợ luân chuyển qua các kỳ); các khách hàng khác: 41.207.608.316 đồng).

- Công ty đã trích lập khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi đến 31/12/2019: 480.403.567 đồng;

4. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước

Công ty thực hiện tốt nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước, không để xảy ra tình trạng nợ thuế. Tổng số thuế đã nộp trong kỳ (không tính thuế TNCN) là 27.997.026.059 đồng.

5. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Công ty đã thực hiện chi trả thù lao theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019
1	Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát	504.000.000 đồng	604.800.000 đồng

6. Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019:

Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019 được thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua.

7. Tình hình cổ đông:

Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu	Giá trị (đồng)	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
Tổng Công ty Phát triển KCN	192.128.460.000	19.212.846	64,04%
Công ty CP đầu tư XD BMT	39.000.000.000	3.900.000	13%
CĐCS Cty CP Môi trường Sonadezi	1.500.000.000	150.000	0,5%
Cá nhân	67.371.540.000	6.737.154	22,46 %
Cộng	300.000.000.000	30.000.000	100%

II. Tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2019:

1. Các chỉ tiêu của báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2019:

Căn cứ vào báo cáo tài chính đã được kiểm toán của công ty tại thời điểm 31/12/2019, một số chỉ tiêu tài chính trên bảng cân đối kế toán như sau:

(ĐVT: đồng)

Chỉ tiêu	Mã số	Tại ngày 31/12/2019	Tại ngày 01/01/2019
TÀI SẢN			
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	292.532.199.456	276.806.462.769
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	53.997.075.744	67.290.387.210
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	114.220.031.049	15.409.195.732
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	113.752.644.638	186.996.226.455
IV. Hàng tồn kho	140	9.503.253.706	6.752.301.734
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	1.059.194.319	358.351.638

Chỉ tiêu	Mã số	Tại ngày 31/12/2019	Tại ngày 01/01/2019
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200	208.152.701.901	212.998.859.724
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		170.583.500
II. Tài sản cố định	220	77.979.087.461	101.102.141.110
III. Tài sản dở dang dài hạn	240	105.148.854.956	102.826.218.658
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	250	7.500.000.000	7.500.000.000
V. Tài sản dài hạn khác	260	17.524.759.484	1.399.916.456
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	500.684.901.357	489.805.322.493
NGUỒN VỐN			
A. NỢ PHẢI TRẢ	300	148.491.133.411	144.411.780.355
I. Nợ ngắn hạn	310	148.491.133.411	144.411.780.355
II. Nợ dài hạn	330		
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	352.193.767.946	345.393.542.138
I. Vốn chủ sở hữu	410	352.193.767.946	345.393.542.138
II. Nguồn kinh phí, quỹ khác	430		
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	500.684.901.357	489.805.322.493

2. Đánh giá các chỉ tiêu tài chính tại thời điểm 31/12/2019:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Tại ngày 31/12/2019	Tại ngày 31/12/2018
1	Khả năng thanh toán hiện hành (Tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn)	lần	1,97	1,92
2	Tỷ số nợ phải trả/ vốn chủ sở hữu	lần	0,42	0,41
3	Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)	%	6,29	5,84
4	Tỷ suất LNST/Vốn CSHBQ (ROE)	%	10,07	9,24
5	Tỷ suất LNST/Doanh thu	%	8,36	7,96

Tính đến ngày 31/12/2019, các chỉ tiêu tài chính cơ bản thể hiện được tính hiệu quả và lành mạnh về hoạt động của công ty. Các chỉ tiêu cơ cấu nguồn vốn, tài sản, khả năng thanh toán đều thể hiện công ty có tình hình tài chính tốt, ổn định, bảo toàn và phát triển vốn.

+ Hệ số khả năng thanh toán hiện hành bằng 1,97 lần > 1 cho biết cứ mỗi đồng nợ ngắn hạn mà công ty đang giữ, thì công ty có 1,97 đồng tài sản lưu động có thể sử dụng để thanh toán. Hệ số này thể hiện khả năng thanh toán ngắn hạn của công ty trong tình trạng tốt.

+ Hiệu quả sử dụng vốn: Xét về tỷ suất LNST trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) đạt 10,07% cho thấy cứ 100 đồng vốn chủ sở hữu bình quân của công ty sẽ tạo ra 10,07 đồng lợi nhuận. Bên cạnh đó, tỷ suất LNST trên tổng tài sản bình quân (ROA) đạt 6,29% cho biết hiệu quả quản lý và sử dụng tài sản để tạo ra thu nhập của công ty, cứ 100 đồng tài sản công ty tạo ra được 6,29 đồng lợi nhuận.

C. ĐÁNH GIÁ VIỆC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CỦA HĐQT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

I. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị công ty:

Hội đồng quản trị gồm 07 thành viên, trong đó 01 thành viên độc lập và 06 thành viên kiêm nhiệm. Các thành viên đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công Ty.

Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết, Quy chế, Quyết định theo đúng định hướng, chiến lược phát triển của công ty. Các cuộc họp do HĐQT triệu tập đều có đầy đủ các thành viên của HĐQT và có biên bản họp sau khi kết thúc.

Ban kiểm soát đánh giá cao hoạt động của Hội đồng quản trị đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn công ty.

HĐQT đã ban hành các quyết định nhằm tăng cường công tác quản trị công ty như: Quyết định thành lập Ban dự án; Ban Quản trị chất lượng an toàn, Quyết định thành lập Xí nghiệp Dịch vụ Đô Thị (hợp nhất giữa XN Quản lý công viên, XN Cây xanh hoa kiểng, XN công trình Giao thông, Đội Chiếu sáng Công cộng).....

Hội đồng quản trị đã thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

II. Đánh giá hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty:

Ban Tổng giám đốc gồm 03 thành viên, Tổng giám đốc đã thực hiện phân công nhiệm vụ cụ thể trong Ban Tổng giám đốc hợp lý, mỗi thành viên đều có trách nhiệm cao trong công việc mình phụ trách;

Ban Tổng giám đốc đã duy trì thường xuyên lịch họp giao ban hàng quý, nội dung cuộc họp nhằm đề ra các giải pháp thực hiện kế hoạch kinh doanh theo nghị quyết đã được Hội đồng quản trị ban hành. Đồng thời tập trung giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong điều hành, quản lý hoạt động kinh doanh, đưa ra các biện pháp giải quyết ngay trong cuộc họp.

Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị, thực hiện chức năng và quyền hạn theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ của công ty, chấp hành đầy đủ việc công bố thông tin theo quy định;

Chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, ký kết hợp đồng dịch vụ kiểm toán với Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 29/03/2019;

Các chế độ, quyền lợi người lao động được thực hiện theo Bộ luật lao động, Điều lệ Công ty. Việc chi trả lương hàng tháng kịp thời đầy đủ cho người lao động;

Công ty thực hiện tốt nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước.

III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý và cổ đông:

Hội đồng Quản trị đã ban hành Quy chế quản trị công ty, trong đó quy định cụ thể các nội dung phối hợp giữa Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc và Ban kiểm soát nhằm phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích chung của Công ty và lợi ích cổ đông;

Ban kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp Hội đồng Quản trị, họp giao ban và các cuộc họp khác nhằm nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của công ty

cũng như các quyết định của Hội đồng Quản trị và Tổng giám đốc giúp cho công tác giám sát kịp thời và thuận tiện hơn;

Các cán bộ quản lý đã phối hợp cung cấp các tài liệu, hồ sơ giúp Ban kiểm soát hoàn thành công tác kiểm tra, giám sát.

D. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, trong đó Trưởng Ban kiểm soát hoạt động chuyên trách tại công ty; 02 thành viên Ban kiểm soát còn lại hoạt động kiêm nhiệm. Các hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2019 đã thực hiện cụ thể như sau:

+ Ban kiểm soát đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, lập kế hoạch kiểm tra giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác quản lý điều hành của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc;

+ Giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc; xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý;

+ Thẩm định các Báo cáo tài chính 6 tháng và năm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán. Phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập xem xét báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý của báo cáo tài chính, giám sát việc thực thi các ý kiến của đơn vị kiểm toán;

+ Giám sát việc thực thi công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi các cổ đông;

+ Thực hiện việc giám sát, Ban kiểm soát đã tham dự họp tất cả các cuộc họp HĐQT, xem xét các văn bản nội bộ của HĐQT, Ban Tổng giám đốc ban hành trong quá trình quản trị công ty nhằm đảm bảo việc xây dựng các định hướng, chủ trương điều hành của công ty.

Ban kiểm soát đã tiến hành 03 cuộc họp, nội dung thông qua các vấn đề sau:

- Ban kiểm soát họp thống nhất triển khai chương trình công tác năm 2019 và Phân công nhiệm vụ từng thành viên Ban kiểm soát theo kế hoạch công tác;
- Kế hoạch kiểm tra, kiểm soát, đánh giá các mặt hoạt động của công ty, thẩm định báo cáo kinh doanh và báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2019.
- Ban kiểm soát họp thống nhất kế hoạch triển khai công tác năm 2019 và thẩm định báo cáo tài chính năm 2019 và báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2019 của HĐQT để trình ĐHĐCĐ năm 2020.

Ngoài ra Ban kiểm soát còn tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ kế toán nâng cao, các chuyên đề về quản lý tài chính, kế toán, chính sách thuế nhằm đảm bảo thực hiện đúng, đầy đủ, cập nhật kịp thời các quy định của Nhà nước.

E. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ:

1. Nhận xét:

- Kết quả kinh doanh, tình hình tài chính:

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 của Công ty cao hơn so với năm 2018. Tuy nhiên vẫn còn một số khó khăn, hiện tại UBND tỉnh chưa phê duyệt một số đơn giá dịch vụ công ích năm 2019 trên địa bàn TP.BH. Vì vậy, những dịch vụ

công ích công ty đã thực hiện trong năm 2019 vẫn chưa được quyết toán.

- Tính tuân thủ:

Công ty hoạt động tuân thủ theo Điều lệ công ty và chính sách pháp luật của Nhà nước; tuân thủ theo luật chứng khoán và luật đấu thầu và chấp hành đầy đủ những quy định của Ủy ban Chứng khoán nhà nước về công bố thông tin và thông báo công chúng.

2. Kiến nghị:

- Đề nghị công ty rà soát xây dựng lại quy hoạch CBCNV giai đoạn 2020-2025 cho phù hợp với các chức danh theo cơ cấu bộ máy của Công ty thông qua tại hội nghị tổng kết năm 2019 (26/12/2019).

- Xây dựng kế hoạch đào tạo cho cán bộ đang đương nhiệm, vẫn còn một số cán bộ quản lý chưa đủ tiêu chuẩn theo quy chế về tiêu chuẩn cán bộ của công ty.

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các quy chế, quy trình, quy định quản lý nội bộ của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành của Công ty.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản trị nợ phải thu: nhằm để đảm bảo dòng tiền hoạt động của công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về việc kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi. Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Kính chúc Quý vị cổ đông dồi dào sức khỏe, Công ty ngày càng phát triển, ổn định, bền vững, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng báo cáo Đại hội./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Công ty Sonadezi;
- HĐQT, Ban TGD công ty;
- Lưu: BKS

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Ngô Thị Châu Loan

Số: 38 /TTr-SZE-BKS

Đồng Nai, ngày 26 tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Môi trường Sonadezi;
Căn cứ yêu cầu thực tế công tác kế toán và kiểm toán báo cáo tài chính
Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi;*

Để chuẩn bị cho việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020, Ban kiểm soát đề cử ba Công ty kiểm toán như sau:

STT	Tên Công ty kiểm toán	Địa chỉ liên hệ
1	Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam	140 Nguyễn Văn Thủ, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
2	Công ty TNHH Kiểm toán VACO	159 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
3	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C	02 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh

Đây là những đơn vị tư vấn, kiểm toán độc lập, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và nằm trong danh sách được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận đủ điều kiện kiểm toán cho các Công ty niêm yết.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông, ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 01 Công ty kiểm toán trong số các Công ty nêu trên là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 cho Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi theo đúng quy định của Nhà nước.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**


Ngô Thị Châu Loan

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ I (2015– 2020)
VÀ ĐỊNH HƯỚNG NHIỆM KỲ II (2020 – 2025)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị Công ty CP Môi trường Sonadezi (sau đây gọi tắt là HĐQT) xin báo cáo với Đại hội cổ đông thường niên (sau đây gọi tắt là ĐHCĐTN) 2020 về kết quả hoạt động của HĐQT Công ty nhiệm kỳ I (2015 – 2020) như sau:

A. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ I (2015-2020)

I. Công tác nhân sự:

Nhân sự của HĐQT Công ty gồm 07 thành viên. Trong nhiệm kỳ có các thay đổi, biến động về nhân sự:

❖ Từ năm 2015 đến tháng 4/2018:

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Lương Minh Hiền	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Bạch Văn Hiền	Thành viên HĐQT- Tổng Giám đốc
3	Ông Nguyễn Ngọc Danh	Thành viên HĐQT
4	Bà Trần Võ Hoài Hương	Thành viên HĐQT
5	Ông Trần Ngọc Hải Sơn	Thành viên HĐQT
6	Bà Quách Ngọc Bửu	Thành viên HĐQT
7	Ông Võ Thành Tâm	Thành viên HĐQT

- Căn cứ đơn xin từ nhiệm của Bà Lương Minh Hiền, Đại hội cổ đông năm 2018 đã bầu bổ sung Ông Trần Anh Dũng làm thành viên Hội đồng quản trị, trong đó bầu Ông Bạch Văn Hiền giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Căn cứ đơn xin từ nhiệm của Ông Nguyễn Ngọc Danh, Đại hội đồng cổ đông năm 2019 đã bầu bổ sung Bà Phí Thị Lệ Thủy làm thành viên Hội đồng quản trị.

- Tính đến nay, HĐQT gồm các thành viên sau đây:

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Bạch Văn Hiền	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Trần Anh Dũng	Thành viên HĐQT- Tổng Giám đốc
3	Bà Phí Thị Lệ Thủy	Thành viên HĐQT
4	Bà Trần Võ Hoài Hương	Thành viên HĐQT
5	Ông Trần Ngọc Hải Sơn	Thành viên HĐQT
6	Bà Quách Ngọc Bửu	Thành viên HĐQT
7	Ông Võ Thành Tâm	Thành viên HĐQT

II. Công tác quản trị công ty:

HĐQT nhiệm kỳ I đã tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản trị Công ty, bảo đảm phù hợp với quy định hiện hành, Điều lệ và thực tiễn hoạt động kinh doanh, chiến lược đầu tư phát triển giai đoạn 2015-2020. Các nội dung chủ yếu về công tác quản trị công ty như sau:

1. Cập nhật và duy trì các quy chế quản trị Công ty:

- Quy chế quản trị công ty: Ban hành quy chế quản trị công ty theo quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và theo hướng dẫn của Tổng Công ty trong đó quy định những nguyên tắc cơ bản về quản trị công ty, định kỳ hàng năm Công ty thực hiện báo cáo quản trị cho Sở GD&ĐT TP.HCM, Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
- Quy định về phân công nhiệm vụ Ban Tổng Giám đốc: Ban hành quy định về phân công nhiệm vụ Ban Tổng Giám đốc trong đó quy định cụ thể về phân cấp quản lý, chế độ giám sát, chế độ làm việc của Ban Tổng giám đốc.
- Quy định về công bố thông tin và ủy quyền công bố thông tin cho các cán bộ quản lý công ty

2. Thực hiện sửa đổi, bổ sung điều lệ và đăng ký doanh nghiệp

a) Về Sửa đổi bổ sung Điều lệ.

- Tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ 1 (ngày 08/10/2015) Điều lệ Công ty cổ phần Môi trường Sonadezi đã được thông qua trên cơ sở Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính.
- Tại Đại hội đồng cổ đông năm 2017 (ngày 30/3/2017), Điều lệ Công ty đã được điều chỉnh, sửa đổi với những điểm chính như sau: Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty (*Điều lệ lần 1: Chủ tịch HĐQT và Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật*); Bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh: Vận tải hàng hóa bằng đường bộ và một số nội dung khác..

- Đại hội đồng cổ đông năm 2018 (ngày 17/4/2018) Điều lệ đã được sửa đổi toàn diện theo Điều lệ mẫu quy định tại Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính.

b) Về đăng ký doanh nghiệp:

- Đăng ký doanh nghiệp lần thứ 8 (ngày 16/10/2015)

Chuyển đổi loại hình từ Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai thành Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

- Đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 9 (18/04/2017)

Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông Bạch Văn Hiền – Tổng Giám đốc Công ty.

- Đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 10 (08/05/2018)

Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông Trần Anh Dũng – Tổng Giám đốc Công ty.

- Đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 11 (04/07/2019)

Thay đổi loại giấy tờ cá nhân: Thẻ căn cước của Ông Trần Anh Dũng – Tổng Giám đốc Công ty.

3. Công tác tổ chức thực hiện, giám sát thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh và chiến lược đầu tư phát triển của công ty:

Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 13/03/2020:

Stt	Nội dung	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	29.995.900	99,986
	- Cổ đông là tổ chức	23.262.876	77,54
	- Cổ đông là cá nhân	6.733.024	22,44
2	Cổ đông nước ngoài	4.100	0,013
	- Cổ đông là tổ chức	-	-
	- Cổ đông là cá nhân	4.100	0,013
	Cộng	30.000.000	100

Trong thời gian ban đầu, Công ty đã gặp nhiều khó khăn sau khi cổ phần hóa vào tháng 10/2015 gây ảnh hưởng đến tâm lý người lao động. Bên cạnh đó, Công ty phải chia sẻ một phần khối lượng công việc của các dịch vụ: Duy tu, chiếu sáng, công viên – cây xanh với Trung tâm phát triển cụm công nghiệp và dịch vụ công ích Tp. Biên Hòa. Điều này đã ảnh hưởng đến doanh thu của công ty và buộc công ty phải cắt giảm quy mô sử dụng lao động cho phù hợp với khối lượng công việc. Tuy nhiên, với sự lãnh đạo và điều hành của Hội đồng quản trị cùng Ban điều hành, hoạt động của Công ty đã dần đi vào ổn định và đạt được những kết quả tích cực trong vài năm trở lại đây.

Trong nhiệm kỳ I (2015 – 2020), HĐQT Công ty đã tổ chức 20 cuộc họp gồm:

Từ tháng 01/11/2015 đến 31/12/2016: HĐQT đã tổ chức 05 cuộc họp.

Năm 2017: HĐQT đã tổ chức 03 cuộc họp

Năm 2018: HĐQT đã tổ chức 07 cuộc họp

Năm 2019: HĐQT đã tổ chức 05 cuộc họp

Ngoài các phiên họp định kỳ như trên, Hội đồng quản trị thường xuyên bàn bạc, thảo luận, thống nhất thông qua các lấy ý kiến bằng văn bản để triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, thông qua các chiến lược, kế hoạch phát triển kinh doanh và báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Các cuộc họp của HĐQT Công ty đều mời Trưởng ban kiểm soát tham dự. HĐQT thường xuyên giám sát, kiểm tra Ban điều hành về việc thực hiện các văn bản của HĐQT. Bên cạnh đó, HĐQT Công ty thường xuyên đánh giá tình hình hoạt động, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, từ đó có các biện pháp chỉ đạo kịp thời.

4. Công tác chỉ đạo sản xuất kinh doanh:

- Dựa vào kế hoạch SXKD hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, HĐQT đã chỉ đạo, giám sát quá trình triển khai thực hiện của Ban Tổng giám đốc công ty. Đồng thời, theo dõi kết quả thực hiện mỗi quý/ năm để kịp thời đôn đốc, điều chỉnh phương án thực hiện nhằm đạt được các chỉ tiêu như kế hoạch đề ra.

- Duyệt và chỉ đạo thực hiện huy động vốn cho SXKD và đầu tư hàng năm;

- Chỉ đạo và đưa ra các biện pháp thu hồi công nợ tồn đọng, khó đòi.

- Quy hoạch và sử dụng cán bộ, đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. HĐQT thường xuyên theo dõi, đánh giá và có những quyết định về tổ chức và nhân sự phù hợp với tình hình hoạt động của công ty;

- Thường xuyên chỉ đạo Ban Tổng giám đốc kiện toàn tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty nhằm phục vụ tốt nhất việc điều hành thực hiện nhiệm vụ kinh doanh của công ty.

- Ngoài ra, HĐQT công ty thường xuyên đưa ra các quyết định về các vấn đề cần giải quyết trong đầu tư Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt và công nghiệp - quy mô 21,7 ha tại xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai (gọi tắt là Khu XL Vĩnh Tân) để phù hợp với tình hình SXKD của công ty.

Kết quả thực hiện SXKD của công ty trong nhiệm kỳ I (2015 – 2020) đã đạt được các chỉ tiêu chủ yếu sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	Năm 2015 (2 tháng)	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
1	Vốn điều lệ	300.000	300.000	300.000	300.000	300.000
2	Tổng doanh thu	48.765	341.272	343.422	358.753	376.684
3	Tổng chi phí	43.306	297.692	310.147	323.451	336.885
4	Lợi nhuận trước thuế	5.460	43.579	33.275	35.302	39.799
5	Lợi nhuận sau thuế	3.278	37.532	26.753	28.584	31.518

TT	Nội dung	Năm 2015 (2 tháng)	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
7	Tỷ lệ cổ tức	7%	7%	7%	7%	8%
8	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ vốn CSH bình quân	1,31	12,37%	8,70%	9,24%	12,72%
9	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ Doanh thu	11,20%	12,77%	9,69%	9,84%	10,57%
10	Tổng tài sản	382.001	497.325	474.561	489.805	500.685
11	Các khoản nộp ngân sách (không gồm TNCN)	4.523	25.771	28.996	23.663	46.107

III. Công tác phối hợp và nhân sự, phát triển nguồn nhân lực:

1. Về phối hợp với Tổng công ty và các đoàn thể:

HDQT luôn chủ động phối hợp cùng với tổ chức Đảng, các Đoàn thể trong công ty trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình;

Đối với Tổng công ty Sonadezi, HDQT luôn nhận được sự giúp đỡ, chỉ đạo của lãnh đạo và các phòng, ban chức năng. Nhóm người đại diện phần vốn Tổng công ty thường xuyên báo cáo tình hình hoạt động cụ thể hay những khó khăn trong công tác SXKD và chủ động đề xuất với Tổng công ty về những giải pháp để giúp công ty hoàn thành đạt và vượt kế hoạch được giao.

2. Về cơ cấu tổ chức công ty

Trong nhiệm kỳ I (2015-2020): Công ty đã từng bước sắp xếp, tổ chức lại bộ máy, cơ cấu tổ chức công ty theo hướng tinh gọn và phù hợp với tình hình kinh doanh mới bằng việc sáp nhập, giải thể và thành lập một số phòng ban, đơn vị như:

- + Thành lập mới Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân.
- + Hợp nhất Xí nghiệp Quản lý công viên, Xí nghiệp Cây xanh hoa kiểng, Xí nghiệp Công trình giao thông, Đội Chiếu sáng công cộng và thành lập Xí nghiệp Dịch vụ đô thị.
- + Thành lập mới Ban Dự án và Ban Quản trị chất lượng & an toàn.
- + Giải thể Phòng Kỹ thuật và thành lập Phòng Bảo trì, trong đó sáp nhập Đội Cơ khí sửa chữa vào cơ cấu tổ chức của Phòng Bảo trì.

3. Về nhân sự và phát triển nguồn nhân lực:

a) Về công tác nhân sự

HDQT chú trọng đến công tác quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng cán bộ, chăm lo đời sống, vật chất, tinh thần cho người lao động; đặc biệt các chính sách với cán bộ quản lý công ty;

Các sự thay đổi Ban Tổng giám đốc công ty:

- + Quyết định Bỏ nhiệm Ông Trần Anh Dũng giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty thay thế Ông Bạch Văn Hiền từ ngày 19/04/2018.

+ Quyết định v/v chấm dứt hợp đồng lao động đối với Ông Nguyễn Ngọc Danh – Phó Tổng Giám đốc kể từ ngày 01/04/2019.

+ Quyết định Bổ nhiệm Ông Nguyễn Duy Hoàng giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty kể từ ngày 01/04/2019.

+ Quyết định bổ nhiệm Bà Trần Võ Hoài Hương giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc kể từ ngày 01/01/2020.

+ Quyết định bổ nhiệm Ông Nguyễn Hoàng Dương giữ chức vụ Kế toán trưởng kể từ ngày 01/01/2020.

Về định hướng phát triển nguồn nhân lực, Công ty định hướng phát triển nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn và kỹ năng phù hợp với nhu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua chính sách tuyển dụng và đào tạo cụ thể:

Tuyển dụng: Số lượng nhân sự tháng 10/2015 là 760 cán bộ, công nhân viên (CB.CNV) và đến tháng 12/2019 là 688 CB.CNV. Việc số lượng nhân sự bị giảm so với khi bắt đầu cổ phần hóa là do Công ty đang thực hiện tái cơ cấu tổ chức của công ty theo hướng tinh gọn, phù hợp với môi trường kinh doanh mới, tạo sự chủ động cho các Bộ phận sản xuất kinh doanh và giảm chi phí hoạt động của công ty..

b) Về công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực:

- Đào tạo là một trong các nội dung luôn được Công ty chú trọng và đẩy mạnh với nhiều hình thức khác nhau, như đào tạo ngắn hạn, đào tạo dài hạn. Nhằm nâng cao kỹ năng cũng như bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho CB.CNV. Từ tháng 10/2015 đến 2019 Công ty đã cử 193 lượt CB.CNV tham dự các khóa đào tạo với tổng kinh phí là: 786.624.136 đồng, cụ thể như sau:

+ Đào tạo dài hạn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh, Thạc sĩ Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông, Kỹ sư Kỹ thuật công trình.

+ Đào tạo ngắn hạn: Giám đốc Nhân sự (CHRO), Phân công phân nhiệm ủy thác công việc, Quản trị công ty, Kỹ năng bán hàng, chăm sóc khách hàng, Tập huấn an toàn hóa chất, Luật Bảo vệ môi trường, Lập thẩm định dự án đầu tư, Nghiệp vụ đấu thầu,

Từ năm 2015-2019, Công ty cũng cử CB.CNV tham gia đào tạo tay nghề về Kỹ thuật trồng - chăm sóc - bảo quản măng xanh đô thị.

IV. Công tác chỉ đạo đầu tư, xây dựng Dự án Khu Xử lý Vĩnh Tân:

Từ 2015 đến hết năm 2019, tổng kinh phí đầu tư thực hiện tại Khu xử lý Vĩnh Tân là khoảng 104,6 tỷ đồng; trong đó, chi phí đầu tư xây dựng là 68,9 tỷ đồng và chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng là 35,7 tỷ đồng.

Trong suốt nhiệm kỳ, HĐQT Công ty thường xuyên giám sát hoạt động đầu tư xây dựng tại Khu xử lý Vĩnh Tân thông qua các báo cáo định kỳ mỗi quý/ năm của Ban Tổng giám đốc; qua đó, tùy theo nhu cầu thực tế, HĐQT đã chỉ đạo triển khai hoặc điều chỉnh hoạt động xây dựng, đầu tư các hạng mục phục vụ đúng với nhu cầu đầu tư của dự án.

Dự án Khu xử lý Vĩnh Tân ban đầu được đầu tư với công nghệ chính là chôn lấp rác từ Dự án đốt rác phát điện của Công ty AIC, tuy nhiên, đến nay, Công ty AIC đã

dừng triển khai dự án dẫn đến công ty buộc phải chôn lấp 100% rác sinh hoạt tiếp nhận và không phù hợp với định hướng của UBND tỉnh là giảm tỷ lệ chôn lấp dưới 15%. Vì vậy, Công ty buộc phải chuyển toàn bộ rác sinh hoạt trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu và phần lớn lượng rác sinh hoạt trên địa bàn Tp. Biên Hòa đến cơ sở xử lý phù hợp.

Tháng 8/2019, được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT Công ty đã phê duyệt quyết định điều chỉnh dự án Khu xử lý Vĩnh Tân bằng việc đầu tư Nhà máy xử lý rác thải làm phân Compost với công suất 450 tấn/ngày nhằm phù hợp theo chủ trương của UBND tỉnh Đồng Nai về việc giảm thiểu tỷ lệ chôn lấp chất thải.

Đến nay, các hạng mục của dự án đã được đầu tư hoàn thiện và đưa vào vận hành là:

📌 *Các hạng mục xử lý của dự án đã đầu tư và đưa vào sử dụng:*

- + 03 ô chôn lấp chất thải hợp vệ sinh bao gồm: ô HSH3 diện tích 16.055m²; HSH4 diện tích 16.055m², ô HSH5 diện tích 20.345 m²,
- + 01 ô chôn lấp chất thải công nghiệp HCN2 diện tích 10.609m².
- + 01 modul xử lý nước thải công suất 100m³/ngày.

📌 *Các hạng mục phụ trợ, hạ tầng kỹ thuật đã đầu tư và đưa vào sử dụng:*

- + Đường giao thông tạm N1, Đ1; hệ thống chiếu sáng dọc đường; thoát nước, cây xanh.
- + Hệ thống PCCC
- + Nhà văn phòng tạm, nhà để xe, trạm cân 40 tấn.

V. Đánh giá chung:

- Trong nhiệm kỳ 2015-2020, mặc dù gặp khó khăn trong thời gian đầu chuyển đổi sang hình thức công ty cổ phần; tuy nhiên, HĐQT Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, chiến lược đã được đề ra. Các chỉ tiêu trọng yếu của Công ty luôn hoàn thành đạt hoặc vượt mức hàng năm mà đại hội đồng cổ đông đã thông qua.
- Hội đồng quản trị Thường xuyên chỉ đạo giám sát công tác triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. Đồng thời hỗ trợ và phối hợp cùng Ban Tổng giám đốc công ty tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để xử lý và quyết định những vấn đề phức tạp cho sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất.
- Công ty có lợi thế về đội ngũ người lao động đông đảo, có kinh nghiệm và đã gắn bó lâu dài với công ty. Tuy nhiên, đây cũng thách thức đối với công ty trong việc chuyển đổi từ thủ công sang cơ giới hóa, áp dụng máy móc, thiết bị hiện đại phù hợp vào công việc để tăng năng suất và hiệu quả công việc.
- Tuân thủ các qui định của pháp luật, chế độ kế toán, điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định hiện hành khác.
- Xây dựng bộ máy phù hợp với nhu cầu và lĩnh vực hoạt động của Công ty hiện tại và có chuẩn bị nguồn lực cho phát triển.

- Nhìn chung công tác quản lý điều hành của nhiệm kỳ 1 (2015-2020) của Hội đồng quản trị đã bảo toàn được vốn của Công ty, thực hiện nghĩa vụ đối với nhà nước, đảm bảo chính sách cho người lao động, bộ máy hoạt động của công ty luôn vận hành tốt.

B. ĐỊNH HƯỚNG NHIỆM KỲ II,(2020-2025)

I. Dự báo tình hình trong giai đoạn 2020-2025

1. Môi trường bên ngoài

- Theo dự báo của Trung tâm Thông tin và Dự báo kinh tế - xã hội quốc gia (NCIF), Bộ Kế hoạch và Đầu tư, giai đoạn 2021 – 2025, tốc độ tăng trưởng GDP Việt Nam sẽ đạt khoảng 7%/năm, kinh tế vĩ mô về cơ bản ổn định. Với lợi thế nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía nam, tỉnh Đồng Nai luôn nằm trong top các địa phương có tốc độ tăng trưởng kinh tế ổn định và nhanh của Việt Nam. Vì vậy đây là những yếu tố vĩ mô sẽ tác động tích cực đến tình hình hoạt động của công ty.
- Môi trường luôn là một trong các lĩnh vực được quan tâm hàng đầu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai nói riêng và cả nước nói chung. Hiện nay, chủ trương của UBND tỉnh là giảm tỷ lệ chôn lấp rác sinh hoạt dưới 15% và trong giai đoạn tới có thể sẽ tiếp tục giảm tỷ lệ này. Vì vậy, việc đầu tư các công nghệ xử lý phù hợp nhằm giảm đến mức tối thiểu ảnh hưởng đến môi trường và đem lại hiệu quả kinh tế cho Nhà nước, doanh nghiệp và người lao động là yêu cầu cấp thiết trong thời gian tới.
- Khối lượng công việc và đơn giá đấu thầu gói thầu dịch vụ công ích các năm qua bị giảm trong khi các chi phí về nhân công, nguyên nhiên liệu,...ngày càng tăng cũng gây khó khăn cho Công ty trong việc đảm bảo lợi nhuận. Vì vậy, trong thời gian sắp tới, công ty cần xem xét tinh gọn bộ máy, cơ giới hóa nhằm tăng năng suất làm việc, giảm chi phí hoạt động của công ty.
- Trong giai đoạn tới, với xu hướng đấu thầu qua mạng tất cả các dịch vụ công ích và dịch vụ môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai khiến cho việc cạnh tranh về giá cả và chất lượng ngày càng khốc liệt. Để có thể cạnh tranh với các đơn vị khác trong cùng ngành, đặc biệt là trong giai đoạn cách mạng công nghiệp 4.0 thì việc áp dụng triển khai các công nghệ, kỹ thuật tiên tiến trong công việc là yêu cầu cấp thiết nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh về giá cả và chất lượng công việc.
- Nền kinh tế ngày càng phát triển dẫn đến nhu cầu về mặt bằng kinh doanh và văn phòng cho thuê được dự báo sẽ tăng trưởng cao trong thời gian tới. Công ty SZE với lợi thế về diện tích lớn đất chưa được tận dụng sẽ là tài sản cần được xem xét khai thác trong tương lai.

2. Môi trường bên trong

- Công ty SZE là đơn vị có uy tín và kinh nghiệm trong lĩnh vực thu gom, vận chuyển và xử lý rác sinh hoạt trên địa bàn thành phố Biên Hòa nói riêng và tỉnh Đồng Nai nói chung. Bên cạnh đó, công ty cũng có đội ngũ cán bộ nhân viên trẻ, nhiệt tình,

có trách nhiệm trong công việc, tâm huyết với nghề. Đây là những tiền đề thuận lợi để công ty thực hiện các kế hoạch chuyển đổi, tái cấu trúc công ty trong giai đoạn tới.

- Trước đây, công ty thực hiện các dịch vụ như: xúc vận chuyên, xử lý rác; dịch vụ công ích theo hình thức đặt hàng. Tuy nhiên hiện nay, các dịch vụ đều lựa chọn đơn vị thực hiện theo hình thức đấu thầu rộng rãi. Điều này dẫn đến công ty gặp phải sự cạnh tranh gay gắt của các đối thủ trong cùng ngành.
- Cơ cấu tổ chức và bộ máy vận hành của công ty vẫn còn thụ động và chưa phù hợp với môi trường kinh doanh luôn biến động và đầy tính cạnh tranh như hiện nay. Vì vậy, trong thời gian tới, Công ty sẽ tiếp tục chuyển đổi cơ cấu tổ chức và ổn định bộ máy theo hướng linh hoạt để đáp ứng yêu cầu của thị trường.
- Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu của công ty chưa cao một phần là do năng suất lao động thấp. Vì vậy, việc cơ giới hóa các phương tiện sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao năng suất lao động và chất lượng công việc là yêu cầu cấp thiết trong giai đoạn sắp tới.
- Trong những năm qua, doanh thu từ các dịch vụ: thu gom, xúc vận chuyên và xử lý chất thải; dịch vụ công ích với thành phố Biên Hòa luôn chiếm trên 90% tổng doanh thu hằng năm của công ty. Với lợi thế về khách hàng truyền thống và đội ngũ người lao động nhiều năm kinh nghiệm là những điều kiện thuận lợi để công ty mở rộng thị trường, đẩy mạnh phát triển trong tương lai.

II. Định hướng hoạt động cho giai đoạn 2020 – 2025

Căn cứ những kết quả đã đạt được trong nhiệm kỳ I (2015-2020) và dự báo tình hình trong giai đoạn sắp tới, Hội đồng quản trị định hướng hoạt động cho giai đoạn 2020-2025 với các mục tiêu và giải pháp như sau: Trong giai đoạn 5 năm tới, Công ty đặt chỉ tiêu tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận để đảm bảo tỷ lệ chi trả cổ tức từ 8%-10%. Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu từ 10%-15%. Để thực hiện mục tiêu trên, HĐQT Công ty đề ra định hướng hoạt động cho giai đoạn tới là:

- + Không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐQT trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty, quy chế quản trị, đảm bảo tạo điều kiện và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý điều hành, hoàn thiện các quy chế công ty hoạt động ổn định, bền vững hiệu quả.
- + Tập trung phát triển kinh doanh ở 3 bộ phận sản xuất kinh doanh chủ lực của Công ty là: Xí nghiệp Môi trường, Xí nghiệp Dịch vụ Đô thị và Khu xử lý Vĩnh Tân.
- + Thay đổi công nghệ và phương thức thực hiện các dịch vụ: Đẩy mạnh việc đổi mới máy móc, trang thiết bị đã lạc hậu bằng việc đầu tư các máy móc mới, hiện đại. Tiến tới chuyển đổi hình thức làm việc từ thủ công sang sử dụng máy móc, thiết bị hiện đại, phù hợp tại Việt Nam và trên thế giới.

- + Đầu tư các phương tiện vận chuyển và các thiết bị xử lý rác hiện đại để nâng cao năng suất và hiệu quả hoạt động cũng như đảm bảo các yêu cầu về môi trường.
- + Hợp tác, liên doanh, liên kết với các đối tác để cung cấp cho khách hàng các dịch vụ chất lượng tốt nhất nhằm mục đích giữ khách hàng hiện tại và phát triển khách hàng tiềm năng.
- + Tìm kiếm, nghiên cứu các phương hướng kinh doanh mới nhằm tạo thêm nguồn thu nhập cho công ty như: Khai thác các quỹ đất hiện có, mở rộng các dịch vụ mới trên cơ sở tận dụng thế mạnh hiện tại của công ty.
- + Tiếp tục xây dựng và phát triển thương hiệu của Công ty.
- + Đẩy mạnh công tác chỉ đạo giám sát và đánh giá hoạt động của Ban Tổng giám đốc trong quá trình xây dựng, tổ chức đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh hàng quý/hàng năm của Công ty, bảo đảm chất lượng tăng trưởng theo mục tiêu đã đề ra.
- + Tiếp tục xây dựng và kiện toàn công tác quan hệ cổ đông. Thực hiện công bố thông tin kịp thời, minh bạch, công khai về tình hình quản trị công ty, bảo đảm lợi ích cao nhất cho cổ đông.
- + Đẩy mạnh chính sách đào tạo và tuyển dụng phù hợp để xây dựng đội ngũ lao động có chất lượng cao phù hợp với định hướng phát triển của Công ty. Duyệt tri các chế độ chính sách phát triển nguồn nhân lực, đào tạo bổ sung đội ngũ cán bộ quản lý kế thừa, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.
- + Đối với công tác đầu tư, xây dựng Dự án Khu xử lý Vĩnh Tân: HĐQT tiếp tục củng cố, tập trung hoàn thiện xây dựng và đầu tư các hạng mục xử lý chất thải như: Nhà máy xử lý chất thải làm phân Compost và các ô chôn lấp chất thải theo tiến độ thực tế, đầu tư hạ tầng; trong đó tập trung vào cải tiến nâng cấp các hạng mục xử lý theo hướng tái chế chất thải và tái tạo năng lượng nhằm hướng đến mục tiêu phát triển bền vững.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty nhiệm kỳ I (2015 – 2020) và định hướng phát triển trong nhiệm kỳ II (2020 – 2025) của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi, HĐQT công ty kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

Trân trọng, //

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.



Bạch Văn Hiền

Số: 37 /BC-SZE-BKS

Đồng Nai, ngày 26 tháng 03 năm 2020

BÁO CÁO

V/v kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ I (2015-2020) tại Công ty CP Môi trường Sonadezi

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi;

Căn cứ vào Quy chế hoạt động và chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát;

Ban kiểm soát xin báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ I (2015 – 2020) của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong nhiệm kỳ I (2015- 2020), Ban kiểm soát hoạt động gồm 03 thành viên, trong đó Trưởng ban kiểm soát hoạt động chuyên trách tại công ty, 02 thành viên Ban kiểm soát còn lại hoạt động kiêm nhiệm. Ban kiểm soát đã thực hiện phân công trách nhiệm cho từng thành viên, đảm bảo thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, gồm kiểm tra, giám sát hoạt động quản trị, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty. Các hoạt động của Ban kiểm soát trong nhiệm kỳ I (2015 – 2020):

- Kiểm tra giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.

- Kiểm tra giám sát việc thực hiện theo pháp luật Nhà nước, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông .

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác quản lý điều hành hoạt động kinh doanh.

- Tham gia ý kiến và đưa ra các kiến nghị với HĐQT trong các vấn đề về hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty trong các cuộc họp HĐQT thường kỳ, đề xuất Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty theo quy định của pháp luật.

- Tham gia đóng góp ý kiến xây dựng các quy chế, quy định tại Công ty.

- Thẩm định các báo cáo tài chính giữa niên độ và cả năm. Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT lên Đại hội đồng cổ đông tại các cuộc họp thường niên.

II. Hoạt động sản xuất kinh doanh

Căn cứ Báo cáo tài chính các năm đã được kiểm toán của Công ty, Ban kiểm soát báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong nhiệm kỳ I (2015-2020):

ST T	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015- 02 tháng (01/11/2015- 31/12/2015)	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD							
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tr. Đồng	48.765	341.272	343.421	358.753	376.684
2	Tổng chi phí	Tr. Đồng	43.305	297.692	310.146	323.451	336.884
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr. Đồng	5.460	43.580	33.275	35.302	39.799
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr. Đồng	3.278	37.532	26.753	28.583	31.518
5	Tỷ suất LNST/VCSH bình quân (ROE)	%	1,31	12,37	8,70	9,24	10,07
CƠ CẤU TÀI SẢN, NGUỒN VỐN							
A	TÀI SẢN						
1	Tài sản ngắn hạn	Tr. Đồng	227.599	272.454	266.968	276.806	292.532
2	Tài sản dài hạn	Tr. Đồng	154.402	224.871	207.592	212.999	208.152
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	Tr. Đồng	382.001	497.325	474.560	489.805	500.684
B	NGUỒN VỐN						
1	Nợ phải trả	Tr. Đồng	66.358	149.927	133.303	144.412	148.491
2	Vốn chủ sở hữu	Tr. Đồng	315.643	347.398	341.257	345.393	352.193
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	Tr. Đồng	382.001	497.325	474.560	489.805	500.684
CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH							
1	Khả năng thanh toán hiện hành	lần	3,42	1,82	2,00	1,92	1,97
2	Tỷ số nợ/ vốn chủ sở hữu	lần	0,21	0,43	0,39	0,41	0,42
3	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	1,31	12,37	8,70	9,24	10,07
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản bình quân (ROA)	%	0,85	8,20	5,64	5,84	6,29

Qua số liệu trên cho thấy, trong nhiệm kỳ I (2015 – 2020) mặc dù chịu tác động chung từ những khó khăn của tình hình kinh tế về tài chính của cả nước, đặc biệt là các biến động trong hoạt động dịch vụ đô thị, nhưng hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty hàng năm đều vượt kế hoạch do ĐHCĐ thường niên đề ra.

Duy trì tỷ lệ chia cổ tức hàng năm: 7%-8% và các chỉ tiêu tài chính CTy ở mức tốt.

III. Báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong công tác quản lý và điều hành Công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông.

Hội đồng quản trị công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

IV. Nhận xét và kiến nghị:

Sau khi thực hiện kiểm soát nhiệm kỳ I (2015 - 2020) tại Công ty cổ phần Môi trường Sonadezi, Ban kiểm soát có một số nhận xét và kiến nghị sau:

- Trong nhiệm kỳ I (2015-2020), qua kết quả đạt được đã phản ánh sự phấn đấu, nỗ lực của toàn thể cán bộ công nhân viên và cán bộ quản lý, cũng như sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã cố gắng nỗ lực để đạt được kết quả tốt, lợi nhuận sau thuế TNDN qua các năm đều vượt chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đề ra. Công ty đã thực hiện lập và gửi báo cáo tài chính và thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước đúng, đầy đủ và kịp thời.

- Trong nhiệm kỳ tiếp theo, bên cạnh công tác quản lý chi phí chặt chẽ, Ban điều hành cần có chiến lược kinh doanh dài hạn để mở rộng được thị trường cũng như gia tăng được doanh số, chủ động trong công tác sản xuất kinh doanh mang lại hiệu quả ngày càng tốt hơn.

- Phát triển mở rộng việc kinh doanh, tăng cường công tác quảng bá, tiếp thị đối với sản phẩm dịch vụ về môi trường và đô thị. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh để đạt kế hoạch 05 năm tới.

- Triển khai thực hiện nghiên cứu, hoàn chỉnh đầu tư công nghệ xử lý rác làm mùn compost tại Khu xử lý rác Vĩnh Tân huyện Vĩnh Cửu theo đúng tiến độ.

- Tăng cường công tác kiểm tra chất lượng các sản phẩm dịch vụ công ích nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của khách hàng, nhất là công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác của Thành phố Biên Hòa và các huyện Vĩnh Cửu, Long Thành, Nhơn Trạch.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản trị nợ phải thu: nhằm để đảm bảo dòng tiền hoạt động của công ty.

- Đối với dự án xây dựng nhà máy làm mùn compost tại khu xử lý Vĩnh Tân, công ty tính toán xây dựng các phương án dòng tiền phù hợp để không ảnh hưởng đến tiến độ đầu tư của dự án và hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

- Hoàn tất công tác bàn giao vốn cho Ngân sách Nhà nước về công trình khu xử lý chất thải huyện Vĩnh cửu: 47.382.461.015 đồng theo đúng quy định

(Chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng và Chi phí quy hoạch cho diện tích 21,7 ha thuộc dự án xử lý rác Huyện Vĩnh Cửu phải trả cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Đồng Nai).

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về việc giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ I (2015-2020) tại Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi. Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Kính chúc Quý vị cổ đông dồi dào sức khỏe, Công ty ngày càng phát triển, ổn định, bền vững, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng báo cáo đại hội./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Công ty Sonadezi;
- HĐQT, Ban TGD công ty;
- Lưu: BKS

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Ngô Thị Châu Loan

Số: 221 /TTr-SZE-HĐQT

Đồng Nai, ngày 26 tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH

v/v Thông qua danh sách ứng cử viên bầu vào
Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ II (2020-2025)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi;

Căn cứ Quyết định số 94/QĐ-SNZ-NS ngày 23/03/2020 v/v cử nhân sự làm người đại diện phần vốn của Tổng Công ty cổ phần phát triển KCN tại Công ty cổ phần Môi trường Sonadezi;

Căn cứ các phiếu đề cử ứng cử hợp lệ do các cổ đông đã gửi về công ty,

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua số lượng và danh sách ứng viên bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty cổ phần Môi trường Sonadezi nhiệm kỳ II (2020-2025) như sau:

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 07 (bảy) thành viên, số lượng thành viên Ban kiểm soát là 03 (ba) thành viên;

2. Danh sách ứng cử bầu vào Hội đồng quản trị công ty cổ phần Môi trường Sonadezi nhiệm kỳ II (2020-2025) như sau:

Stt	Họ và tên ứng viên	Tên cổ đông	Tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết
1	Ông Võ Huỳnh Trung Hưng	Tổng Công ty cổ phần phát triển khu công nghiệp	64,04%
2	Ông Trần Anh Dũng		
3	Bà Phí Thị Lệ Thủy		
4	Bà Trần Võ Hoài Hương		
5	Bà Quách Ngọc Bửu	Công đoàn công ty cổ phần Môi trường Sonadezi	13,5%
6	Ông Võ Thành Tâm	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng BMT	13%
7	Ông Nguyễn Thanh Phúc		

3. Danh sách ứng cử viên bầu vào Ban kiểm soát công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi nhiệm kỳ II (2020-2025).

Stt	Họ và tên ứng viên	Tên cổ đông	Tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết
1	Bà Ngô Thị Châu Loan	Tổng Công ty cổ phần phát triển khu công nghiệp	64,04%
2	Bà Nguyễn Bách Thảo		
3	Bà Nguyễn Thị Nữ	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng BMT	13%

(Đính kèm Lý lịch trích ngang)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT.



Bạch Văn Hiến

Stt	Họ và tên ứng viên	Tên cổ đông	Tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết
1	Ông Võ Huỳnh Trung Hưng	Tổng Công ty cổ phần phát triển khu công nghiệp	64,04%
2	Ông Trần Anh Dũng		
3	Bà Phạm Lệ Thủy	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng BMT	13%
4	Bà Thảo Võ Hải Hương		



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
---0---

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên (viết in hoa): **VÕ HUỖNH TRUNG HƯNG**
2. Giới tính: **Nam**
3. Ngày tháng năm sinh: **01/07/1967** Nơi sinh: **Đồng Nai**
4. Quốc tịch: **Việt Nam** Dân tộc: **Kinh**
5. Số CMND: **270750791** Ngày cấp: **05/09/2018** Nơi cấp: **CA Đồng Nai**
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **26C/1 khu phố Nhứt Hòa, phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai**
7. Nơi ở hiện nay: **26C/1 khu phố Nhứt Hòa, phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai**
8. Trình độ học vấn: **12/12**
9. Trình độ chuyên môn: **Thạc sĩ Quản trị kinh doanh**
10. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn, chứng chỉ:

Tên trường	Ngành học hoặc tên lớp học	Thời gian học	Hình thức học	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì
+ Trường Đại học Nông lâm thành phố Hồ Chí Minh.	Kinh tế Nông nghiệp	Từ 09/1984 Đến 03/1989	Chính quy	Cử nhân
+ Học viện Công nghệ Châu Á (AIT)	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Từ 08/2007 Đến 05/2009	/	Thạc sĩ
+ Trường Chính trị tỉnh Đồng Nai	Trung cấp lý luận chính trị	Từ 09/2013 Đến 02/2014	/	Giấy xác nhận

11. Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ 10/1989 đến 09/1994	Nhân viên	Công ty Dịch vụ Việt kiều và Hợp tác quốc tế (DONAVIK)
Từ 10/1994 đến 08/1995	Học Anh văn tại thành phố Hồ Chí Minh	
Từ 09/1995 đến 07/1997	Nhân viên Phòng Tư vấn Đầu tư	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
Từ 08/1997 đến 12/1999	Nhân viên Phòng Tổng hợp	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
Từ 01/2000 đến 07/2003	Nhân viên Phòng Kinh doanh	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
Từ 08/2003 đến 12/2005	Tổ trưởng Tổ Đất đai – Phòng Kinh doanh	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
Từ 01/2006 đến 07/2007	Tổ trưởng Tổ Đất đai – Phòng Dự án	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
Từ 08/2007 đến 11/2007	Phó Phòng Dự án	Công ty, Phát triển KCN Biên Hòa
Từ 12/2007 đến 07/2009	Phó Ban Chuẩn bị Dự án	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
Từ 08/2009 đến 08/2015	Trưởng Phòng Đất đai	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa (sau đó là Tổng Công ty Phát triển Khu công nghiệp)
Từ 09/2015 đến 06/2017	Phó Phòng Kỹ thuật – Xí nghiệp Dịch vụ KCN Giang Điền	Tổng Công ty Phát triển Khu công nghiệp (nay là Tổng Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp)
Từ 07/2017 đến 05/2019	Phó Giám đốc Phòng Phát triển Dự án	Công ty CP Sonadezi Giang Điền
Từ 06/2019 đến nay	Giám đốc Phòng Đất đai	Công ty CP Sonadezi Giang Điền

12. Nơi công tác hiện nay: Công ty CP Sonadezi Giang Điền

13. Chức vụ hiện đang đảm nhiệm: (đảng, chính quyền, đoàn thể)

STT	CHỨC VỤ	TÊN ĐƠN VỊ
1	Bí thư Chi bộ	Chi bộ Công ty CP Sonadezi Giang Điền
2	Giám đốc Phòng Đất đai	Công ty CP Sonadezi Giang Điền
3	Công đoàn viên	Công ty CP Sonadezi Giang Điền

14. Quan hệ thân nhân (Cha, mẹ, anh, chị, em ruột, vợ và con):

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Cha	Võ Văn Hào	1940	Mất năm 2004		
Mẹ	Huỳnh Thị Thu Hà	1940	224/3 khu phố Tam Hòa, phường Hiệp Hòa, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Già yếu	
Em	Võ Thị Thu Hương	1969	115/3 xã An Phước, huyện Long Thành, Đồng Nai	Giáo viên	Trường THPT Long Thành
Em	Võ Huỳnh Trung Hiệp	1971	224/3 khu phố Tam Hòa, phường Hiệp Hòa, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Công nhân viên	Công ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai
Em	Võ Huỳnh Trung Hiền	1973	224/3 khu phố Tam Hòa, phường Hiệp Hòa, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Công nhân viên	
Em	Võ Trung Hậu	1977	224/3 khu phố Tam Hòa, phường Hiệp Hòa, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Công nhân viên	Công ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai
Vợ	Đỗ Thị Hạnh Dung	1973	26C/1 khu phố Nhứt Hòa, phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Công nhân viên	VNPT Đồng Nai
Con	Võ Trung Quân	1999	26C/1 khu phố Nhứt Hòa, phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Sinh viên	Đang học tại Đại học tại Hoa Kỳ
Con	Võ Hạnh Duyên	2003	26C/1 khu phố Nhứt Hòa, phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Học sinh	Trường PTTH Ngô Quyền

15. Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần.

16. Số cổ phần đại diện sở hữu: . 4.500.000 cổ phần.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đồng Nai, ngày . . . tháng 03 năm 2020
XÁC NHẬN CỦA NƠI CÔNG TÁC

Đồng Nai, ngày 27 tháng 03 năm 2020
NGƯỜI KHAI



[Handwritten signature]

[Handwritten signature]

Võ Huỳnh Trung Hưng

Nguyễn Thị Hằng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
---0---

SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên: TRẦN ANH DŨNG
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 28/4/1971 Nơi sinh: TP.Hồ Chí Minh
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Số thẻ căn cước: 079071012258 Ngày cấp: 28/05/2019 Nơi cấp: CA TP.Hồ Chí Minh.
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 29 đường 6, khu nhà ở Bắc Đinh Bộ Lĩnh, Nguyễn Xí, F26, Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh.
- Nơi ở hiện nay: 29 đường 6, khu nhà ở Bắc Đinh Bộ Lĩnh, Nguyễn Xí, F26, Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh.
- Trình độ học vấn: 12/12.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Kỹ sư xây dựng chuyên ngành: Xây dựng cầu đường.
- Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn, chứng chỉ:

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm – đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ
Trường viện công nghệ Châu Á (AIT)	Quản trị Kinh doanh	2009		Thạc sĩ
Đại học Bách khoa TP.Hồ Chí Minh	Xây dựng cầu đường	1995	Chính quy	Kỹ sư
Học viện chính trị khu vực II	Lý luận chính trị - hành chính	2013 - 2015	Tại chức	Cao cấp

- Quá trình công tác:

THỜI GIAN	CHỨC VỤ	ĐƠN VỊ CÔNG TÁC
Chính quyền		
7/1995 – 1996	Nhân viên giám sát kỹ thuật	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa

01/1996 – 02/2001	Nhân viên Quản lý dự án – phòng Kinh doanh	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
02/2001 – 12/2001	Chuyên viên Quản lý dự án – Ban dự án KCN Biên Hòa I và khu dân cư An Bình	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
01/2002 – 01/2003	Tổ trưởng Tổ Kỹ thuật hạ tầng	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
01/2003 – 10/2003	Phó phòng Kỹ thuật phụ trách tổ Giám sát kỹ thuật	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
10/2003 – 10/2004	Giám đốc Kỹ thuật	Công ty CP Sonadezi Long Thành
10/2004 – 12/2007	Trưởng phòng Kỹ thuật	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
12/2007 – 4/2015	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Xí nghiệp BOT	Công ty CP Sonadezi Châu Đức
5/2015 – 4/2016	Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc	Công ty CP Công trình Giao thông Đồng Nai
4/2017 – 8/2017	Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc	Công ty CP Công trình Giao thông Đồng Nai
5/2015 – nay	Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc	Công ty CP Dịch vụ Sonadezi
4/2018 – nay	Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc	Công ty CP Môi trường Sonadezi

12. Nơi công tác hiện nay: Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi và Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

13. Chức vụ hiện đang đảm nhiệm: (đảng, chính quyền, đoàn thể).

STT	CHỨC VỤ	TÊN ĐƠN VỊ
1	Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc	Công ty CP Dịch vụ Sonadezi
2	Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc	Công ty CP Môi trường Sonadezi

14. Quan hệ thân nhân (Cha, mẹ, anh, chị, em ruột, vợ và con):

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Cha	Trần Đại Phước	1939	80/44, đường Gò Dầu, phường Tân Quý, Quận Tân Phú, TP.Hồ Chí Minh		
Mẹ	Lê Thị Luận	1938	Đã mất		
Chị	Trần Thị Phương Dung	1965	Định cư ở Australia, Melbourne		
Anh	Trần Anh Kiệt	1967	2/2A, Chung cư Lạc Long Quân, phường 5, Quận Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh		
Anh	Trần Anh Tuấn	1968	10, Chung cư Độc lập, phường Tân Phú, Quận Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh		
Em	Trần Thị Hồng Hạnh	1973	Định cư ở Australia, Melbourne		
Em	Trần Hồng Phúc	1978	Định cư ở Australia, Melbourne		
Vợ	Lê Liên Xuân	1971	29 đường 6, khu nhà ở Bắc Đinh Bộ Lĩnh, Nguyễn Xí, F26, Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh	Thủ quỹ	Trường Cao đẳng Công nghệ - quản trị Sonadezi
Con	Trần Đăng Huy	1999	29 đường 6, khu nhà ở Bắc Đinh Bộ Lĩnh, Nguyễn Xí, F26, Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh		
Con	Trần Lê Ngọc Minh	1997	29 đường 6, khu nhà ở Bắc Đinh Bộ Lĩnh, Nguyễn Xí, F26, Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh		

15. Số cổ phần sở hữu: 300.000..... cổ phần.

16. Số cổ phần đại diện sở hữu: 5.712.846..... cổ phần.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đồng Nai, ngày 26 tháng 3 năm 2020
XÁC NHẬN CỦA NƠI CÔNG TÁC

Đồng Nai, ngày 26 tháng 3 năm 2020
NGƯỜI KHAI



[Handwritten signature]
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Văn Hoài Hương

[Handwritten signature]

Trần Anh Dũng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
---0---

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên (viết in hoa): **PHÍ THỊ LỆ THỦY**
2. Giới tính: **Nữ**
3. Ngày tháng năm sinh: **14 – 6 – 1979** Nơi sinh: **Hải Hưng (Hải Dương)**
4. Quốc tịch: **Việt Nam** Dân tộc: **Kinh**
5. Số CMND: **271445486** Ngày cấp: **05/7/2012** Nơi cấp: **CA Đồng Nai**
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **481/8, KP5B, P. Tân Biên, Biên Hòa, Đồng Nai**
7. Nơi ở hiện nay: **481/8, KP5B, P. Tân Biên, Biên Hòa, Đồng Nai**
8. Trình độ học vấn: **12/12**
9. Trình độ chuyên môn: **KS Công nghệ môi trường; ThS KH&QL môi trường**
10. Quá trình học tập, đào tạo chuyên mô, chứng chỉ:

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm – đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ
Đại học Văn Lang (Tp.HCM)	Công nghệ môi trường	9/1997 – 5/2001	Chính quy (dài hạn)	Bằng tốt nghiệp ĐH
Đại học Leigè (Bỉ), học tại Tp.HCM	KH & QL Môi trường (IMES).	10/2011- 10/2013	Chính quy (dài hạn)	Bằng Thạc sĩ
US-EPA (Mỹ), học tại Sonadezi	Quản lý chất thải nguy hại	Tháng 9/2002	Ngắn hạn	Giấy chứng nhận
Trung tâm kiểm định KTAT Khu vực 2	Huấn luyện an toàn lao động về vận hành các thiết bị xử lý nước thải	Tháng 4/2003	Ngắn hạn	Chứng chỉ
Trung tâm 3	Xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2000	Tháng 8/2003	Ngắn hạn	Chứng chỉ
Trung tâm KOICA, học tại Hàn Quốc	Khóa đào tạo về xử lý nước thải và xử lý nước rỉ rác dành cho các quốc gia Châu Á	Tháng 6/2004	Ngắn hạn	Giấy chứng nhận
Tổ chức GIZ, học tại Đức	Quản lý bền vững chất thải rắn	Tháng 11/2012	Ngắn hạn	Giấy chứng nhận
Bureaus Viritas	ISO 9001:2000; ISO 14000; OHSAS 18000	Học nhiều khóa	Ngắn hạn	Giấy chứng nhận

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm – đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ
CEO	Viện nghiên cứu kinh tế phát triển (TpHCM)	2016	6 tháng	Giấy chứng nhận
Đọc báo cáo tài chính dành cho lãnh đạo	Viện nghiên cứu kinh tế phát triển (TpHCM) vs Trường Cao đẳng Sonadezi	2018	Ngắn hạn	Giấy chứng nhận
Phân công, phân nhiệm và ủy thác công việc hiệu quả	PACE	2019	Ngắn hạn	Giấy chứng nhận
7 thói quen hiệu quả	PACE	2019	Ngắn hạn	Giấy chứng nhận
Ngoại ngữ (Anh văn)	-	Học nhiều khóa	Ngắn hạn	CC B Anh Văn
Trường ĐH Kinh tế Tp.HCM	ThS. Quản trị kinh doanh (MBA).	Đang học (2019-2021)	Chính quy (dài hạn)	Bằng Thạc sĩ

11. Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ 9/2001 - 12/2003	Nhân viên kỹ thuật	Phòng Kỹ thuật, Xí nghiệp Quản lý môi trường, Công ty Phát triển KCN Biên Hòa (Sonadezi).
Tháng 1/2004-6/2007	Nhân viên kỹ thuật	Phòng Kỹ thuật, Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
Từ 7/2007-12/2008	Nhân viên kinh doanh – tiếp thị	Phòng Kinh doanh, Công ty CP Dịch vụ Sonadezi (SDV)
Từ 01/2009-9/2011	Tổ trưởng Tổ Tư vấn môi trường	Phòng Kiểm soát và Phân tích thí nghiệm, Công ty CP Dịch vụ Sonadezi (SDV)
Từ 10/2011-7/2017	Phó Phòng	Phòng Kiểm soát và Phân tích thí nghiệm, Công ty CP Dịch vụ Sonadezi (SDV)
7/2017 – 11/2019	Trưởng Phòng	Phòng Kiểm soát & TVMT, Công ty CP Dịch vụ Sonadezi (SDV)
01/2020 - nay	Nhân viên	Ban Dự án kinh doanh, Tổng Công ty Sonadezi

12. Nơi công tác hiện nay: Tổng Công ty Sonadezi

13. Chức vụ hiện đang đảm nhiệm: Đảng viên, Công đoàn viên.

14. Quan hệ thân nhân (Cha, mẹ, anh, chị, em ruột, vợ/chồng và con):

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Cha ruột	Phí Vinh Huyền	1948	KP5, phường Trảng Dài, Biên Hòa, Đồng Nai	Hưu trí	-
Mẹ ruột	Chu Thị Thơ	1955	KP5, phường Trảng Dài, Biên Hòa, Đồng Nai	Hưu trí	-
Chồng	Vũ Văn Luyến	1978	481/8, KP5B, phường Tân Biên, Biên Hòa, Đồng Nai	KS KTXD KS QTDN	Tổng Công ty Tín Nghĩa
Con	Vũ Minh Khanh	2008	481/8, KP5B, phường Tân Biên, Biên Hòa, Đồng Nai	Còn nhỏ	-
Con	Vũ Minh Khánh An	2008	481/8, KP5B, phường Tân Biên, Biên Hòa, Đồng Nai	Còn nhỏ	-
Con	Vũ Tấn Kiên	2014	481/8, KP5B, phường Tân Biên, Biên Hòa, Đồng Nai	Còn nhỏ	-
Em ruột	Phí Văn Huy	1982	KP5, phường Trảng Dài, Biên Hòa, Đồng Nai	CN KT ThS QTKD	Ngân hàng TP bank
Em ruột	Phí Quốc Quân	1983	KP5, phường Trảng Dài, Biên Hòa, Đồng Nai	KS KTXD	C.ty TNHH APF

15. Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần.

16. Số cổ phần đại diện sở hữu: 3.000.000 cổ phần.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đồng Nai, ngày 26 tháng 3 năm 2020

Đồng Nai, ngày 26 tháng 3 năm 2020

XÁC NHẬN CỦA NƠI CÔNG TÁC

NGƯỜI KHAI



Phí Thị Lệ Thủy

Phan Đình Châm



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
 ---0---

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: **TRẦN VÕ HOÀI HƯƠNG**
2. Giới tính: **Nữ**
3. Ngày tháng năm sinh: **09/4/1985** Nơi sinh: **Biên Hòa - Đồng Nai**
4. Quốc tịch: **Việt Nam** Dân tộc: **Kinh**
5. Số CMND: **271752359** Ngày cấp: **14/6/2002** Nơi cấp: **CA Đồng Nai.**
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **103/53, KP3, phường Trung Dũng, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.**
7. Nơi ở hiện nay: **B12, Tái định cư, KP4, Phường Bửu Long, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.**
8. Trình độ học vấn: **12/12**
9. Trình độ chuyên môn: **Thạc sĩ Kinh doanh và quản lý.**
10. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn, chứng chỉ:

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm – đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ
Trường Đại học Kinh tế TP.HCM	Kinh doanh và quản lý	10/2008 – 04/2012	Chính quy	Thạc sĩ
Trường Đại học Mở TP.HCM	Kế toán	09/2003 – 11/2007	Chính quy	Cử nhân
Trường Chính trị tỉnh Đồng Nai	Lý luận chính trị - hành chính	08/2014 – 04/2015	Vừa làm vừa học	Trung cấp
Trường Đại học kinh tế TP.HCM	Bồi dưỡng Kế toán trưởng	11/2010 – 05/2011	Bồi dưỡng	Chứng chỉ
Trường doanh nhân Pace	Giám đốc Tài chính (CFO)	17/3/2015	Bồi dưỡng	Giấy chứng nhận
Trường Cao đẳng Công nghệ và Quản trị Sonadezi	Quản trị Công ty	27-28/7/2017	Bồi dưỡng	

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm – đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ
Công ty TNHH P.A.C.E	Phân công phân nhiệm và ủy thác công việc	19-20/6/2018	Bồi dưỡng	Giấy chứng nhận
Trường Cao đẳng Công nghệ và quản trị Sonadezi	Kỹ năng giải quyết mâu thuẫn - xung đột	17-18/8/2018	Bồi dưỡng	Giấy chứng nhận
Trường cao đẳng Công nghệ và Quản trị Sonadezi	Lập và thẩm định dự án đầu tư	24-31/8/2018	Bồi dưỡng	Giấy chứng nhận
Công ty CP Học viện Doanh nhân MVV	Truyền thông nội bộ	24-25/10/2019	Bồi dưỡng	Giấy chứng nhận

11. Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ	Đơn vị công tác
Chính quyền		
3/2007 – 7/2008	Kế toán	Công ty Dịch vụ Môi trường Đô thị Biên Hòa
8/2008 – 8/2010	Kế toán	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Biên Hòa
9/2010 – 10/2013	Kế toán	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai
11/2013 – 10/2015	Thành viên Hội đồng thành viên, Kế toán trưởng kiêm Giám đốc Tài chính	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai
11/2015 – 12/2019	Thành viên Hội đồng Quản trị, Kế toán trưởng kiêm Giám đốc Tài chính	Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
01/2020 - Nay	Thành viên Hội đồng Quản trị, Phó Tổng giám đốc	Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ	Đơn vị công tác
Đảng		
11/2015 – nay	Ủy viên Ủy ban kiểm tra Đảng ủy	Đảng bộ Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
Đoàn thể		
12/2008 – 9/2014	Ủy viên BCH Đoàn cơ sở Công ty nhiệm kỳ II (2008-2012) và nhiệm kỳ III (2012-2014)	Đoàn cơ sở Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai
11/2010 – 10/2015	Ủy viên BCH Công đoàn Bộ phận văn phòng nhiệm kỳ I (2010-2012) và nhiệm kỳ II (2012-2015)	Công đoàn cơ sở Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai
8/2012 – 10/2015	Ủy viên BCH Công đoàn cơ sở nhiệm kỳ 2012-2017	Công đoàn cơ sở Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai
11/2015 – 10/2017	Ủy viên BCH Công đoàn cơ sở nhiệm kỳ 2012-2017	Công đoàn cơ sở Công ty cổ phần Môi trường Sonadezi
11/2017 – nay	Phó chủ tịch Công đoàn cơ sở nhiệm kỳ 2017-2022	Công đoàn cơ sở Công ty cổ phần Môi trường Sonadezi

12. Nơi công tác hiện nay: Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi

13. Chức vụ hiện đang đảm nhiệm: (đảng, chính quyền, đoàn thể)

STT	CHỨC VỤ	TÊN ĐƠN VỊ
1	Thành viên Hội đồng Quản trị, Phó Tổng giám đốc	Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
2	Ủy viên Ủy ban kiểm tra Đảng ủy	Đảng bộ Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
3	Phó chủ tịch Công đoàn cơ sở	Công đoàn cơ sở Công ty cổ phần Môi trường Sonadezi

14. Quan hệ thân nhân (Cha, mẹ, anh, chị, em ruột, vợ và con):

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Cha	Trần Văn Đây	1953	695 đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Cố vấn	Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
Mẹ	Võ Thị Tốt	1956	695 đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Nghỉ hưu	
Em ruột	Trần Kiên	1987	103/53, KP3, phường Trung Dũng, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	Nhân viên	Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
Chồng	Đình Minh Trí	1981	1256 Quốc lộ 1A, KP Quyết Thắng 1, Phường Khánh Hậu, Thành phố Tân An, Tỉnh Long An	Nhân viên	Công ty Cổ phần Khuôn chính xác Minh Đạt (MIDA)
Con	Đình Trần Diệu Thanh	2012	B12, Tái định cư, KP4, Phường Bửu Long, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Còn nhỏ	
Con	Đình Phúc Trường	2017	B12, Tái định cư, KP4, Phường Bửu Long, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Còn nhỏ	

15. Số cổ phần sở hữu: 8.431 cổ phần.

16. Số cổ phần đại diện sở hữu: 3.000.000 cổ phần.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đồng Nai, ngày 26 tháng 3 năm 2020

Đồng Nai, ngày 26 tháng 3 năm 2020

XÁC NHẬN CỦA NƠI CÔNG TÁC

NGƯỜI KHAI



(Handwritten signature)
Trần Võ Hoài Hương

TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Anh Dũng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
---0---

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: **QUÁCH NGỌC BỬU**
2. Giới tính: Nữ
3. Ngày tháng năm sinh: 07/4/1976 Nơi sinh: Biên Hòa – Đồng Nai
4. Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
5. Số CMND: 271320804 Ngày cấp: 05/5/2013 Nơi cấp: CA Đồng Nai.
6. Địa chỉ thường trú: 15/8 A Khu phố 3, phường Bửu Long, Biên Hòa, Đồng Nai
7. Nơi ở hiện nay: 15/8 A Khu phố 3, phường Bửu Long, Biên Hòa, Đồng Nai.
8. Trình độ học vấn: 12/12
9. Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh.
10. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn, chứng chỉ:

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm – đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ
Trường Đại học Lạc Hồng	Quản trị Kinh doanh	12/2017 – 2019	Chính quy	Thạc sĩ
Trường Đại học Mở bán công TP.HCM	Quản trị kinh doanh	1994-1998	Tập trung	Cử nhân
Trường Đại học Đà Lạt	Luật	2009 – 2014	Vừa làm vừa học	Cử nhân
Trường Đại học Kinh tế	Kiểm toán nội bộ	1998	Bồi dưỡng	Chứng chỉ
Trường Đại học Kinh tế	Kế toán trưởng	2000	Bồi dưỡng	Chứng chỉ
Trường Đại học Lạc Hồng	Kỹ năng quản trị doanh nghiệp	2007	Bồi dưỡng	Chứng chỉ

Trung tâm Ứng dụng Tiên bộ khoa học và công nghệ Đồng Nai	Chuyên gia đánh giá nội bộ hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008	06/12 – 07/12/2011	Bồi dưỡng	Giấy chứng nhận
Trường doanh nhân PACE	Giám đốc điều hành (CEO)	18/3/2015	Bồi dưỡng	Giấy chứng nhận
Trường doanh nhân PACE	Phân công phân nhiệm và ủy thác công việc	19-20/6/2018	Bồi dưỡng	Giấy chứng nhận

11. Quá trình công tác:

THỜI GIAN	CHỨC VỤ	ĐƠN VỊ CÔNG TÁC
Chính quyền		
9/1998 – 01/2002	Nhân viên phòng Kế toán	Công ty Dịch vụ Môi trường Đô thị Biên Hòa
02/2002 – 8/2008	Phó phòng Tổ chức Hành chính	Công ty Dịch vụ Môi trường Đô thị Biên Hòa
8/2008 – 8/2010	Phó trưởng phòng Nhân sự Hành chính	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Biên Hòa
9/2010 – 12/2010	Phó trưởng phòng Nhân sự Hành chính	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai
01/2011 – 02/2012	Giám đốc Nhân sự Hành chính	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai
3/2012 – 10/2015	Giám đốc Kinh doanh	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai
11/2015 – nay	Thành viên Hội đồng Quản trị, Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Kinh doanh, Giám đốc Xí nghiệp Môi trường	Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
Đảng		
5/2015 – 9/2015	Chi ủy viên	Chi bộ Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai.

10/2015 – nay	Đảng ủy viên	Đảng ủy Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
Đoàn thể		
2009 – 9/2017	Phó Chủ tịch CĐCS	Công đoàn Cơ sở Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai (nay là CĐCS Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi)

12. Nơi công tác hiện nay: Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi

13. Chức vụ hiện đang đảm nhiệm: (đảng, chính quyền, đoàn thể)

STT	CHỨC VỤ	TÊN ĐƠN VỊ
1	Thành viên Hội đồng Quản trị, Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Kinh doanh, Giám đốc Xí nghiệp Môi trường	Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
2	Đảng ủy viên	Đảng ủy Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi

14. Quan hệ thân nhân (Cha, mẹ, anh, chị, em ruột, vợ và con):

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Cha	Quách Ngọc	1934	Đã mất		
Mẹ	Từ Tiểu Hoa	1938	62/19/30 đường Cách mạng tháng 8, Biên Hòa, Đồng Nai	Nội trợ	
Chị	Quách Ngọc Quyên	1960	197 đường Nguyễn Đình Chính, TP.Hồ Chí Minh	Nội trợ	
Chị	Quách Ngọc Lan	1961	5, đường Phan Chu Trinh, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Đã nghỉ hưu	
Anh	Quách Dân Cường	1962	18, F2, đường Nguyễn Ái Quốc, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Công nhân viên	Công ty CP Bao bì Biên Hòa

Chị	Quách Ngọc Trân	1968	875A, Phạm Văn Thuận, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Bác sĩ	Bệnh viện Đa khoa thành phố Biên Hòa
Anh	Quách Dân Phú	1969	E8, đường Hà Huy Giáp, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Công nhân viên	Công ty Cổ phần bảo vệ Tín Nghĩa
Anh	Quách Dân Quý	1974	62/19/30 đường Cách mạng tháng 8, Biên Hòa, Đồng Nai	Công nhân viên	Công ty Xuất khẩu Biên Hòa (Bihimex)
Chồng	Trần Anh Dũng	1964	15/8A, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Làm việc tự do	
Con	Trần Quách Đông Nghi	2006	15/8A, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Học sinh	Trường Thực nghiệm sư phạm DH Đồng Nai
Con	Trần Phúc Khang	2008	15/8A, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Học sinh	Trường Thực nghiệm sư phạm DH Đồng Nai

15. Số cổ phần sở hữu: 15.845 cổ phần.

16. Số cổ phần đại diện sở hữu: 75.000 cổ phần.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đồng Nai, ngày 26 tháng 3 năm 2020
XÁC NHẬN CỦA NƠI CÔNG TÁC

Đồng Nai, ngày 26 tháng 3 năm 2020
NGƯỜI KHAI



TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Anh Dũng

Quách Ngọc Trân



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---0---

SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên: **VÕ THÀNH TÂM**
- Giới tính: **Nam**
- Ngày tháng năm sinh: **24/7/1970** Nơi sinh: **Đồng Nai**
- Quốc tịch: **Việt Nam** Dân tộc: **Kinh**
- Số CMND: **271862321** Ngày cấp: **29/5/2019** Nơi cấp: **CA Đồng Nai.**
- Địa chỉ thường trú: **26/2B, KP1, phường Bửu Long, TP.Biên Hòa, Đồng Nai.**
- Nơi ở hiện nay: **26/2B, KP1, phường Bửu Long, TP.Biên Hòa, Đồng Nai**
- Trình độ học vấn: **12/12**
- Trình độ chuyên môn: **Thạc sĩ Quản trị kinh doanh.**
- Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn, chứng chỉ:

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm – đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ
Trường Đại học Lạc Hồng	Quản trị Kinh doanh	12/2017 - 2019	Chính quy	Thạc sĩ
Trường Đại học Công đoàn	Bảo hộ lao động	12/2005 – 9/2010	Tại chức	Kỹ sư
Trường CNKT	Điện công nghiệp	9/1989 – 7/1991	Chính quy	Trung cấp
Trường Chính trị tỉnh Đồng Nai	Lý luận chính trị - hành chính	4/2001 – 10/2002	Tại chức	Trung cấp
Trường Doanh nhân PACE	Giám đốc sản xuất	8/2010 – 01/2011	Ngắn hạn	Chứng nhận
Công ty Cổ phần giá xây dựng	Nghiệp vụ định giá xây dựng	6/2011 – 7/2011	Ngắn hạn	Chứng nhận
Trường doanh nhân Pace	Giám đốc Nhân sự CHRO	27/5/2017	Ngắn hạn	Chứng nhận

11. Quá trình công tác:

THỜI GIAN	CHỨC VỤ	ĐƠN VỊ CÔNG TÁC
Chính quyền		
5/1996-9/1999	Nhân viên tổ điện	Công ty Dịch vụ Môi trường Biên Hòa
9/1999-10/2000	Đội phó Đội Chiếu sáng Công cộng	Công ty Dịch vụ Môi trường Biên Hòa
10/2000-4/2008	Đội trưởng Đội Chiếu sáng Công cộng	Công ty Dịch vụ Môi trường Biên Hòa
4/2008-10/2010	Đội trưởng Đội Chiếu sáng Công cộng	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Biên Hòa
10/2010-11/2013	Đội trưởng Đội Chiếu sáng Công cộng	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đồng Nai
10/2010 – 5/2015	Phó Trưởng phòng Kỹ thuật	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đồng Nai
6/2015 - Nay	Giám đốc Nhân sự Hành chính	Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
11/2015 – Nay	Thành viên Hội đồng Quản trị, Giám đốc Nhân sự Hành chính	Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
Đảng		
10/2015-7/2017	Phó Bí thư Chi bộ 1	Đảng bộ Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
7/2017 đến nay	Bí thư Chi bộ 1	Đảng bộ Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
Đoàn thể		
8/1998-10/2017	Ủy viên Ban chấp hành Công đoàn cơ sở	Công đoàn cơ sở Công ty Dịch vụ Môi trường Biên Hòa nay là Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi

12. Nơi công tác hiện nay: Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi

13. Chức vụ hiện đang đảm nhiệm: (đảng, chính quyền, đoàn thể)

STT	CHỨC VỤ	TÊN ĐƠN VỊ
1	Thành viên Hội đồng Quản trị, Giám đốc Nhân sự Hành chính	Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi

2	Bí thư Chi bộ 1	Đảng bộ Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
---	-----------------	---

14. Quan hệ thân nhân (Cha, mẹ, anh, chị, em ruột, vợ và con):

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Cha	Võ Văn Nghê	1917	Mất năm 2014		
Mẹ	Nguyễn Thị Bảy	1928	Mất năm 2012		
Anh	Võ Văn Long	1954	Xã Thường Tân, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	Ở nhà	
Chị	Võ Thị Hồng Vân	1956	Xã Thường Tân, Huyện Bắc Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương	Buôn bán	
Chị	Võ Thị Kim Liên	1960	26/2, Kp1, phường Bửu Long, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Nghỉ hưu	
Chị	Võ Thị Kim Duyên	1962	26/2, Kp1, phường Bửu Long, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Nội trợ	
Anh	Võ Văn Minh	1967	26/2B, Kp1, phường Bửu Long, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Trưởng phòng	Phòng Giáo dục TP.Biên Hòa
Chị	Võ Thị Thu Nguyệt	1968	5F2, KP6, phường Trung Dũng, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Kế toán	Trường PTCS Hùng Vương
Vợ	Nguyễn Thị Kim Dung	1972	276/34/34 KP4 phường Tân Tiến, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai	Nội trợ	
Con	Võ Thành Danh	1997	26/2B, Phu phố 1, Phường Bửu Long, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Nhân viên	Công Ty Viễn Thông FPT
Con	Võ Thành Nhân	2003	276/34/34 KP4 phường Tân Tiến,	Học sinh	Trường THPT An

			TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai	Dương Vương
--	--	--	------------------------------	----------------

15. Số cổ phần sở hữu:17.928..... cổ phần.

16. Số cổ phần đại diện sở hữu: 75.000..... cổ phần.

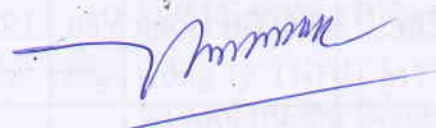
Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đồng Nai, ngày 20 tháng 3 năm 2020
XÁC NHẬN CỦA NƠI CÔNG TÁC



TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Anh Dũng

Đồng Nai, ngày 25 tháng 3 năm 2020
NGƯỜI KHAI


Võ Thanh Tâm



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên: **NGUYỄN THANH PHÚC**
- Giới tính: nam
- Ngày sinh: 17/08/1987 Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Giấy CMND số: 001087008900 Ngày cấp: 27/10/2015 Nơi cấp:
Cục QĐKQL Cư Trú và DLQG về dân cư
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 54a Bà Triệu, p. Hàng Bài, q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Nơi ở hiện nay: 1605, Chung cư Sailing Tower, p. Bến Nghé, q.1, Tp.HCM
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ tài chính doanh nghiệp tại Mỹ.
- Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ
Trường PTTH Việt Đức	Học sinh phổ thông	09/02-05/05	Tập trung	Bằng tú tài
Đại học Kinh tế Quốc dân	Tài chính doanh nghiệp	09/05-06/09	Tập trung	Cử nhân
Đại học tổng hợp NewYork	Tài chính doanh nghiệp	05/09-09/11	Tập trung	Thạc sỹ



- Quá trình công tác :

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ	Đơn vị công tác
Năm 2012->2013	Chuyên viên cao cấp mua bán&sáp nhập doanh nghiệp	Công ty TNHH Ernst& Young Việt Nam
Năm 2013->2015	Trưởng phòng ngân	Công ty cổ phần chứng khoán VNDIRECT

	hàng đầu tư	
Năm 2015-> nay	Trợ lý TGD kiêm Giám đốc điều hành	Công ty Cổ Phần Đầu Tư Xây Dựng B.M.T Công ty Cổ phần Đầu tư XNK RED

12. Nơi công tác hiện nay:

Công ty Cổ Phần Đầu Tư Xây Dựng B.M.T / Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất Nhập Khẩu RED

13. Chức vụ đang đảm nhiệm: (đăng, chính quyền, đoàn thể)

Nơi công tác	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm
/	/	/

14. Quan hệ thân nhân (Cha, mẹ, anh, chị, em ruột, vợ và con):

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Cha	Nguyễn Thanh Phong	1958	C14BT07 khu đô thị Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội	Nghỉ hưu	
Mẹ	Đỗ Thu Hương	1962	C14BT07 khu đô thị Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội	Nghỉ hưu	
Em trai	Nguyễn Minh	1998	C14BT07 khu đô thị Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội	Sinh viên đại học	Đại Latrobe học
Vợ	Nguyễn Thanh Tâm	1990	1605 Chung cư Sailing Tower, Bến Nghé, Q.1, HCM	Phó TGD	Công ty cổ phần đầu tư XNK RED

15. Số cổ phần sở hữu: /

16. Số cổ phần đại diện sở hữu: 3.900.000 cổ phần (Ba triệu chín trăm cổ phần).

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

HCM, ngày 21 tháng 02 năm 2020

XÁC NHẬN CỦA NƠI CÔNG TÁC





TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Việt Sơn

HCM, ngày 21 tháng 02 năm 2020

NGƯỜI KHAI



Nguyễn Thanh Phúc



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
---0---

SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên: **NGÔ THỊ CHÂU LOAN**
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 11/8/1970 Nơi sinh: Biên Hòa - Đồng Nai
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 270870420 Ngày cấp: 03/12/2008 Nơi cấp: CA Đồng Nai.
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 432, đường Nguyễn Ái Quốc, Khu phố 5, phường Tân Tiến, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- Nơi ở hiện nay: 432, đường Nguyễn Ái Quốc, Khu phố 5, phường Tân Tiến, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- Trình độ học vấn: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh.
- Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn, chứng chỉ:

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm – đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ
Trường Đại học Lạc Hồng	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh	12/2017-12/2019	Chính quy	Bằng tốt nghiệp Thạc sĩ
Đại học kinh tế TP.HCM	Cử nhân Tài chính kế toán	12/1995-12/2000	Tại chức	Bằng tốt nghiệp Cử nhân
Học viện chính trị quốc gia Hồ chí Minh	Cao cấp Lý luận chính trị	2015-2017	Không tập trung	Bằng tốt nghiệp Cao cấp
Đại học kinh tế TP.HCM	Kế toán trưởng	23/3-20/12/2000	Bồi dưỡng	Chứng chỉ
Đại học Kinh tế TP.HCM	Kế toán – Kiểm toán	15/3- 30/7/2008	Bồi dưỡng	Chứng chỉ

Viện nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương	Đào tạo, bồi dưỡng Nâng cao trình độ, kỹ năng cho kiểm soát viên	28-31/8/2015	Bồi dưỡng	Chứng chỉ
Trường Bồi dưỡng cán bộ tài chính	Bồi dưỡng Kế toán viên hành nghề	12/7-9/9/2016	Bồi dưỡng	Chứng chỉ
Học viện cán bộ quản lý xây dựng và Đô thị HCM	Bồi dưỡng Nghiệp vụ Kế toán Nâng cao	14-16/9 /2016	Bồi dưỡng	Chứng chỉ
Trường Cao đẳng Công nghệ và Quản trị Sonadezi	Quản trị Công ty đại chúng	27-28/7/2017	Bồi dưỡng	Giấy Chứng nhận
Trường Cao đẳng Công nghệ và Quản trị Sonadezi	Quản trị rủi ro và Kiểm soát nội bộ trong doanh nghiệp	07-14/6/2018	Bồi dưỡng	Giấy Chứng nhận
Trường cao đẳng Công nghệ và Quản trị Sonadezi	Bồi dưỡng nghiệp vụ Lập và thẩm định dự án đầu tư	24-31/8/2018	Bồi dưỡng	Giấy Chứng nhận
Trường doanh nhân PACE	The 7 Habits of Highly Effective People Signature Edition 4.0	16-17/8/2019	Bồi dưỡng	Giấy Chứng nhận

11. Quá trình công tác:

THỜI GIAN	CHỨC VỤ	ĐƠN VỊ CÔNG TÁC
Chính quyền		
10/1991-12/1994	Nhân viên Phòng Kế toán	Công ty vệ sinh TP. Biên Hòa
01/1995-09/2010	Nhân viên Phòng Kế toán	Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Môi trường Đô thị Biên Hòa
10/2010-10/2012	Nhân viên Phòng Kế toán	Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai
11/2012-10/2015	Phó trưởng Phòng Tài chính Kế toán	Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai
11/2015- đến nay	Trưởng Ban kiểm soát	Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi

Đảng		
10/2015-7/2017	Chi ủy viên Chi bộ 1	Đảng bộ Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
7/2017 đến nay	Phó Bí thư Chi bộ 1	Đảng bộ Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi

12. Nơi công tác hiện nay: Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi

13. Chức vụ hiện đang đảm nhiệm: (đảng, chính quyền, đoàn thể)

STT	CHỨC VỤ	TÊN ĐƠN VỊ
1	Trưởng Ban kiểm soát	Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
2	Phó Bí thư Chi bộ 1	Đảng bộ Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi

14. Quan hệ thân nhân (Cha, mẹ, anh, chị, em ruột, vợ và con):

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Cha	Ngô Văn Lộc	1946	55/3, Kp7, phường Tân Phong, TP.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Đã mất năm 1980	
Mẹ	Châu Thị Lang	1941	55/3, Kp7, phường Tân Phong, TP.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Nghỉ hưu	Nội trợ
Chị ruột	Ngô Thị Châu Hà	1966	387/8, Trương Công Định, phường 7, Thành Phố Vũng Tàu	Kế toán trưởng	Công ty TNHH Phát Thịnh
Chị ruột	Ngô Thị Châu Anh	1967	58 tổ 34, KP7, phường Tân Phong, TP.Biên Hòa, Tỉnh ĐN	Giáo viên	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh
Em ruột	Ngô Thị Châu Minh	1971	253D/11A Tổ 17, KP2A Phường Trảng dài, TP.Biên Hòa, Tỉnh ĐN	Y tá	Bệnh viện Tâm thần Biên Hòa
Em ruột	NgôChâu Long	1974	2653, S10, TH Philadelphia, PA 19148, Mỹ	Công nhân	Công ty

Em ruột	Ngô Châu Tuấn	1976	55/3, KP7, phường Tân Phong, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Nhân viên	Bưu điện tỉnh Đồng Nai
Chồng	Lê Văn Lâm	1969	432, Nguyễn Ái Quốc, KP5, phường Tân Tiến, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Kiểm tra viên	Cục Hải quan Đồng Nai
Con	Lê Châu Quỳnh Như	1997	432, Nguyễn Ái Quốc, KP5 phường Tân Tiến, TP. Biên Hòa, Tỉnh ĐN	Sinh viên	Trường Đại Học Lạc Hồng
Con	Lê Châu Quỳnh Thu	2002	432, Nguyễn Ái Quốc, KP5 phường Tân Tiến, TP. Biên Hòa, Tỉnh ĐN	Học sinh	Trường THPT Ngô quyền

15. Số cổ phần sở hữu: 19.252 cổ phần.

16. Số cổ phần đại diện sở hữu: 1.500.000 cổ phần (Sở hữu Tổng Công ty Phát triển khu công nghiệp).

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đồng Nai, ngày 6 tháng 3 năm 2020

Đồng Nai, ngày 25 tháng 03 năm 2020

XÁC NHẬN CỦA NƠI CÔNG TÁC

NGƯỜI KHAI



TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Anh Dũng

luu
Ngô Thị Châu Loan



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
 ---0---



SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên (viết in hoa): NGUYỄN BÁCH THẢO
2. Giới tính: Nữ
3. Ngày tháng năm sinh: 22/01/1982 Nơi sinh: Biên Hòa – Đồng Nai
4. Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
5. Số CMND: 271434862 Ngày cấp: 01/03/2017 Nơi cấp: CA Đồng Nai
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: D6/2, KP 6, phường Thống Nhất, Biên Hòa, Đồng Nai.
7. Nơi ở hiện nay: D6/2, KP 6, phường Thống Nhất, Biên Hòa, Đồng Nai
8. Trình độ học vấn: 12/12
9. Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
10. Quá trình học tập, đào tạo chuyên mô, chứng chỉ:

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm – đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ
Đại học Kinh tế Tp. HCM	Tài Chính Ngân Hàng	12/2001 – 5/2004	Dài hạn	Cử nhân cao đẳng
Đại học Kinh tế Tp. HCM	Tài Chính Ngân Hàng	09/2005 – 09/2007	Chuyên tu	Cử nhân kinh tế
Đại học Kinh tế Tp. HCM	Bồi dưỡng Kế Toán Trưởng	01/2007 – 5/2007	Bồi dưỡng	Chứng chỉ
Học viện Báo Chí và Tuyên Truyền	Kinh tế chính trị	01/2012 – 03/2015	Dài hạn	Cử nhân kinh tế
Công ty Cổ phần Đầu Tư và Đào Tạo Doanh Chủ	Kiểm Soát Viên Doanh Nghiệp	12/11/2017 - 02/12/2017	Ngắn hạn	Chứng nhận
Viện Quản Trị Tài Chính và Công Nghệ Thông tin	Quản trị rủi ro và Kiểm soát nội bộ	29/11/2017 - 30/11/2017 05/12/2017 – 06/12/2017	Ngắn hạn	Chứng nhận
Trường Cao Đẳng CN & QT Sonadezi	Kỹ năng giải quyết mâu thuẫn – xung đột	17/08/2018 - 18/08/2018	Ngắn hạn	Chứng nhận

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm – đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ
Trường Doanh Nhân Pace	Giám đốc tài chính- CFO	30/06/2018 - 11/11/2018	Ngắn hạn	Chứng nhận
Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn A&C	Hướng dẫn phương pháp lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất	05/09/2019 – 06/09/2019	Ngắn hạn	Chứng nhận
Trường Cao Đẳng CN & QT Sonadezi	Kiểm soát chi phí hiệu quả và Quản trị Rủi Ro	12/09/2019 – 12/09/2019	Ngắn hạn	Chứng nhận

11. Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ	Đơn vị công tác
07/2004 – 08/2005	Nhân viên kế toán	Phòng Kế toán Thống kê, Công ty Phát Triển KCN Biên Hòa
09/2005 – 6/2010	Nhân viên kế toán	Phòng Tài chính Kế toán, Công ty Phát Triển KCN Biên Hòa
07/2010 – 11/2011	Nhân viên kế toán	Phòng Tài chính Kế toán, Tổng Công ty Phát Triển KCN
12/2011 – 08/2013	Phụ trách kế toán	Xí Nghiệp DV KCN Giang Điền – Tổng Công ty Phát Triển KCN
09/2013 – 04/2014	Nhân viên kế toán	Phòng Tài chính Kế toán, Tổng Công ty Phát Triển KCN
05/2014 – 01/2016	Kế toán trưởng	Xí Nghiệp DV KCN Giang Điền – Tổng Công ty Phát Triển KCN
02/2016 – 06/2017	Kế toán trưởng	Xí Nghiệp DV KCN Giang Điền – Tổng Công ty Cổ Phần Phát Triển KCN
10/2015 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát	Công ty Cổ Phần Môi Trường Sonadezi
07/2017 đến nay	Kế toán trưởng	Công ty Cổ Phần Sonadezi Giang Điền

12. Nơi công tác hiện nay: Công ty Cổ Phần Sonadezi Giang Điền

13. Chức vụ hiện đang đảm nhiệm: (đảng, chính quyền, đoàn thể)

STT	CHỨC VỤ	TÊN ĐƠN VỊ
01	Thành viên Ban kiểm soát	Công ty Cổ Phần Môi trường Sonadezi
02	Kế toán Trưởng	Công ty Cổ Phần Sonadezi Giang Điền

14. Quan hệ thân nhân (Cha, mẹ, anh, chị, em ruột, vợ và con):

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Cha ruột	Nguyễn Văn Bách	1951	D6/2, KP6, Phường Thống Nhất, Biên Hòa, Đồng Nai	Nghỉ hưu	
Mẹ ruột	Đoàn Thị Toàn	1952	D6/2, KP6, Phường Thống Nhất, Biên Hòa, Đồng Nai	Nghỉ hưu	
Em ruột	Nguyễn Bách Thanh	1987	D6/2, KP6, Phường Thống Nhất, Biên Hòa, Đồng Nai	CB.NV	Công ty TNHH MTV Xổ Số Kiến Thiết và Dịch Vụ Tổng Hợp Đồng Nai
Chồng	Nguyễn Thanh Toàn	1978	26/48B, Trần Quý Cáp, P11, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM	Buôn bán	
Con	Nguyễn Thanh Phúc	2013	26/48B, Trần Quý Cáp, P11, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM	Còn nhỏ	
Con	Nguyễn Thanh Phước	2019	26/48B, Trần Quý Cáp, P11, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM	Còn nhỏ	

15. Số cổ phần sở hữu: cổ phần.

16. Số cổ phần đại diện sở hữu: 1.500.000 cổ phần.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đồng Nai, ngày tháng năm 2020
XÁC NHẬN CỦA NƠI CÔNG TÁC



Nguyễn Thị Hạnh

Đồng Nai, ngày 27 tháng 03 năm 2020
NGƯỜI KHAI

Nguyễn Bạch Thảo



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên: **NGUYỄN THỊ NỮ**
- Giới tính: nữ
- Ngày sinh: 20/06/1984 Nơi sinh: Thanh Hóa
- Quốc tịch: Việt Nam
- Giấy PP số: B6699920 Ngày cấp: 09/05/2012 Nơi cấp: Cục QLXNC
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: B7.02 Chung cư Toàn Nhà Sen Xanh, 36 Trịnh Đình Thảo, Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú, Thành Phố Hồ Chí Minh.
- Nơi ở hiện nay: Căn hộ B8-19 Chung cư Bộ Công An, 53 đường số 3, Phường Bình An, Quận 2, TP.HCM
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân tài chính ngân hàng.
- Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ
Trường PTTH Như Thanh	Học sinh phổ thông	09/99-05/02	Tập trung	Bằng tú tài
Đại học Ngân hàng TP.HCM	Tài chính ngân hàng	09/03-06/07	Tập trung	Cử nhân
Viện quản trị doanh nghiệp	Giám đốc tài chính	05/14-09/14	Tập trung	Chứng chỉ Giám đốc tài chính

- Quá trình công tác :

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ	Đơn vị công tác
Năm 2007->2013	Phó phòng phụ trách phòng Quản lý và hỗ	Ngân hàng TMCP Phát Triển TP.HCM - Chi nhánh Cộng Hòa



	trợ tín dụng	
Năm 2013->2015	Trưởng bộ phận quản lý tín dụng.	Ngân hàng TMCP Phát Triển TP.HCM - Trung tâm quản lý tín dụng.
Năm 2015-> nay	Kế toán	Công ty Cổ Phần Đầu Tư Xây Dựng B.M.T

12. Nơi công tác hiện nay:

Công ty Cổ Phần Đầu Tư Xây Dựng B.M.T – Ban điều hành dự án đường cao tốc Bến Lức – Long Thành.

13. Chức vụ đang đảm nhiệm: (đảng, chính quyền, đoàn thể)

Nơi công tác	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm
/	/	/

14. Quan hệ thân nhân (Cha, mẹ, anh, chị, em ruột, vợ và con):

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Cha	Nguyễn Trọng Cát	1940	Thôn 4, Đa Kia, Huyện Bù Gia Mập, Tỉnh Bình Phước.	Hết tuổi lao động	
Mẹ	Nguyễn Thị Lĩnh	1944	Thôn 4, Đa Kia, Huyện Bù Gia Mập, Tỉnh Bình Phước.	Hết tuổi lao động	
Anh trai	Nguyễn Trọng Cương	1976	Sư đoàn 917 Quân Chung Phòng Không Không Quân	Nhân viên lực lượng vũ trang	Sư đoàn 917
Anh trai	Nguyễn Trọng Cự	1978	Thôn 4, Đa Kia, Huyện Bù Gia Mập, Tỉnh Bình Phước.	Nhân viên văn phòng	VNPT Tỉnh Bình Phước
Anh trai	Nguyễn Văn Chuyển	1980	Thôn 4, Đa Kia, Huyện Bù Gia Mập, Tỉnh Bình Phước.	Kinh doanh tự do	

15. Số cổ phần sở hữu: /

16. Số cổ phần đại diện sở hữu: 3.900.000 cổ phần (Ba triệu chín trăm cổ phần).

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP.HCM, ngày 21 tháng 02 năm 2020

XÁC NHẬN CỦA NƠI CÔNG TÁC



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Đỗ Hồng Minh

TP.HCM, ngày 21 tháng 02 năm 2020

NGƯỜI KHAI

A blue handwritten signature in cursive script, appearing to read "Nguyễn Thị Nữ".

Nguyễn Thị Nữ



Đồng Nai, ngày 26 tháng 03 năm 2020

**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU CỬ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI**

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này được sử dụng cho việc đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, đảm bảo được thực hiện đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật hiện hành.

2. Mục tiêu đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông. Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Đại hội đồng cổ đông.

3. Quy chế này quy định và điều chỉnh các hoạt động về việc đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

4. Đối tượng áp dụng: Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết, thành viên Ban bầu cử và kiểm phiếu và các đơn vị, cá nhân có liên quan đến việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông

1. Quyền của các cổ đông khi tham dự Đại hội

Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông đều được nhận một phiếu bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị và một phiếu bầu cử Thành viên Ban kiểm soát, trên phiếu có ghi rõ số cổ phần mà cổ đông đó nắm giữ và số phiếu tương ứng cổ đông được sử dụng để bầu.

2. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội

- Tuân thủ các điều kiện và thể thức bầu cử quy định tại Quy chế này.
- Cổ đông, đại diện cổ đông phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự với Ban tổ chức Đại hội. Khi được phát phiếu bầu cử phải kiểm tra lại số cổ phần ghi trên phiếu bầu cử, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban tổ chức tại thời điểm nhận phiếu.
- Nghiêm túc chấp hành Quy chế bầu cử tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả bỏ phiếu tại Đại hội.

Chương II
QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

Điều 3. Đề cử ứng cử viên để bầu vào Hội đồng quản trị

1. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp.

- Có trình độ chuyên môn bậc đại học trở lên, kinh nghiệm ít nhất 3 năm về quản lý tài chính hoặc quản lý kinh doanh cùng lĩnh vực kinh doanh với Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

- Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng Quản trị của không quá năm (05) công ty khác.

- Thành viên Hội đồng quản trị không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Tổng giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ (Tổng công ty Sonadezi).

2. Đề cử ứng cử viên để bầu vào Hội đồng quản trị

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Số người được đề cử theo tỷ lệ nắm giữ cổ phần của Công ty được quy định theo Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng Quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, số lượng ứng viên còn lại do Hội đồng Quản trị đương nhiệm đề cử và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi đề cử.

Điều 4. Đề cử ứng cử viên để bầu vào Ban kiểm soát

1. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban kiểm soát

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo khoản 2 Điều 18 Luật Doanh nghiệp.

- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc hoặc người điều hành khác của Công ty.

- Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.

- Phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên.

- Không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

2. Đề cử ứng cử viên để bầu vào Ban kiểm soát

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát. Số người được đề cử theo tỷ lệ nắm giữ cổ phần của công ty được quy định như sau:

- Từ 10% đến dưới 25% được đề cử một (01) ứng viên;
- Từ 25% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Từ 50% trở lên được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.

Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban Kiểm soát do cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, số lượng ứng viên còn lại do Ban Kiểm soát đương nhiệm đề cử và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi đề cử.

Điều 5. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

- Đơn đề cử, ứng cử vào các chức danh Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (01 bản gốc) theo mẫu.
- Lý lịch cá nhân (hoặc văn bản tương đương) của ứng viên (01 bản gốc) theo mẫu.
- Bản sao có chứng thực hộ khẩu thường trú (hoặc đăng ký tạm trú), CMND hoặc hộ chiếu, các văn bằng chứng minh ứng cử viên đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

Điều 6. Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên đơn ứng cử, đề cử của các cổ đông hoặc cá nhân đại diện cổ đông, nhóm cổ đông và hồ sơ kèm theo của các ứng viên vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban tổ chức Đại hội sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện quy định để đưa vào danh sách ứng viên tham gia bầu vào thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và sẽ thông qua danh sách tại Đại hội.

CHƯƠNG III

BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

Điều 7. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

1. Phiếu bầu

- Phiếu bầu được in thống nhất do Ban tổ chức phát hành.
- Trên phiếu bầu ghi rõ danh sách các ứng viên; tên cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền, tổng số phiếu biểu quyết.
- Cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu Hội đồng quản trị và phiếu bầu Ban kiểm soát theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền).

2. Ghi phiếu bầu

- Cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống tương ứng trên phiếu bầu. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (có giấy ủy quyền), người được ủy quyền có đầy đủ quyền biểu quyết.

- Trường hợp ghi sai, cổ đông, đề nghị Ban tổ chức đổi phiếu bầu khác.
- Ký xác nhận việc thực hiện bầu.

3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không do Ban tổ chức phát hành, không theo mẫu quy định của Công ty hoặc không có dấu của Công ty.

- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.

- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).

- Phiếu gạch bỏ hết tên các ứng cử viên.
- Cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền không ký xác nhận trên Phiếu bầu.

Điều 8. Phương thức bầu cử

- Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.

- Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần cá nhân sở hữu và cổ phần được ủy quyền đại diện) nhân với số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu hoặc số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu. Cổ đông có thể sử dụng số cổ phần có quyền biểu quyết của mình để bầu cho một hoặc một số ứng viên.

Điều 9. Ban bầu cử và kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban bầu cử và kiểm phiếu

- Ban bầu cử và kiểm phiếu gồm bảy (07) người do Đoàn chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban bầu cử và kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

- Ban bầu cử và kiểm phiếu có trách nhiệm tiến hành các thủ tục cần thiết cho việc bỏ phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, bao gồm: hướng dẫn ghi phiếu, trình tự bỏ phiếu, giám sát việc bỏ phiếu, tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu.

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban bầu cử và kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 10. Nguyên tắc xác định trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Người trúng cử thành viên Hội đồng Quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc chọn ứng cử viên trúng cử là ứng cử viên sở hữu hoặc đại diện sở hữu số cổ phần cao hơn (trường hợp không tổ chức bầu lại).

Điều 11. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban bầu cử và kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu. Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu theo phương thức bầu dồn phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp; số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số cổ phần biểu quyết và tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; danh sách thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trúng cử.

- Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 12. Quy định về khiếu nại

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát sẽ được Đoàn chủ tịch giải quyết ngay tại Đại hội.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Quy chế này sẽ chính thức có hiệu lực và được áp dụng ngay tại Đại hội đồng cổ đông năm 2020 sau khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51%/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

Các cổ đông, thành viên Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi năm 2020 chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này./.



Bạch Văn Hiền